



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 12/2019
Từ 25/3 - 29/3/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI
024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

5 YÊU CẦU XỬ LÝ VĂN BẢN TRÁI LUẬT, “CÀI CẮM”

Thực tiễn chỉ đạo, điều hành trong hơn nửa nhiệm kỳ vừa qua cho thấy Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ không những đã chỉ đạo hết sức quyết liệt, rõ ràng về công tác xây dựng thể chế nói chung mà còn trực tiếp xử lý nhiều vấn đề cụ thể trước những yêu cầu, đòi hỏi của cuộc sống.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nhắc tới hiện tượng “gói ghém, ẩn náu” lợi ích cục bộ của một bộ phận cán bộ, đơn vị vào trong thủ tục hành chính, dẫn tới tình trạng xin-cho. - Ảnh: VGP

Nhìn tổng quát, Thủ tướng Chính phủ lưu ý các bộ, cơ quan cần hết sức lưu ý 5 vấn đề trong xây dựng thể chế.

Thứ nhất, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ phải trực tiếp chỉ đạo, tập trung các nguồn lực, nâng cao chất lượng, bảo đảm tiến độ chương trình xây dựng luật, pháp lệnh cũng như các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Thứ hai, các thành viên Chính phủ nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc xem xét, cho ý kiến với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Thứ ba, Bộ Tư pháp tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Đặc biệt, Bộ Tư pháp phải có cách thức hiệu quả, sâu sát và thẳng thắn hơn trong việc kiểm tra đối với các thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý văn bản có quy định trái pháp luật hoặc cài cắm bảo vệ lợi ích của ngành, địa phương, không vì lợi ích chung, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, các Bộ, cơ quan ngang Bộ phải coi việc rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực được phân công là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; kịp thời phát hiện và xử lý các quy định trái pháp luật không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ năm, từng cán bộ làm công tác thể chế, kể cả cấp chuyên viên, cấp vụ đều phải trách nhiệm, tâm huyết, tận tâm, công tâm, khách quan; tham mưu, đề xuất phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, từ đòi hỏi của cuộc sống; phải tháo gỡ giải quyết được những khó khăn, vướng mắc về thể chế đang gặp phải, không cài cắm lợi ích công vụ, lợi ích ngành, địa phương.

Trong đó, Thủ tướng Chính phủ nhắc tới vai trò hết sức quan trọng của các Bộ trưởng, các thành viên Chính phủ, cần sự tinh táo, xem xét kỹ để chống cài cắm lợi ích, tránh những nội dung không thực tiễn, không đi vào cuộc sống, có sự chông chéo, gây phiền hà, khó khăn hơn, thủ tục trở ngại hơn...

Nguồn: baochinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: XÂY DỰNG BỘ CÔNG AN THEO HƯỚNG “BỘ TINH, TỈNH MẠNH, HUYỆN TOÀN DIỆN, XÃ BẢM CƠ SỞ”

Ngày 25/3, tại Hội nghị sơ kết công tác quý I/2019; Tổng kết cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an và việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, cần khẩn trương ban hành khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ công an 4 cấp, phù hợp với từng cấp. Cán bộ công an phải có phong cách trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân.

Trong nội bộ ngành, Bộ Công an đã chú trọng rà soát, hoàn thiện pháp luật về an ninh trật tự, xây dựng lực lượng, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải cách tư pháp, tiếp tục làm tốt công tác cấp thị thực điện tử, các loại giấy tờ khác của công dân, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả” của Chính phủ.

Đánh giá cao việc Bộ Công an thực hiện sắp xếp lại tổ chức, bộ máy với việc giảm nhiều tổng cục, đơn vị cấp cục, phòng, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, đây là cuộc tái cơ cấu toàn diện, mạnh mẽ và cơ bản thành công của ngành Công an, nêu tấm gương về tinh gọn bộ máy. Trong quá trình sắp xếp lại bộ máy, về cơ bản, đều nhận được sự đồng tình, ủng hộ của các cấp, các ngành và của Nhân dân; đặc biệt, là các thế hệ lãnh đạo, chiến sĩ trong lực lượng công an, đồng thời không làm gián đoạn, ảnh hưởng đến công tác bảo đảm

an ninh trật tự, không để khoảng trống, không bị chông chéo, không để sót nhiệm vụ, nâng cao công tác chỉ đạo, lãnh đạo của công an các cấp.

Thủ tướng Chính phủ cho rằng, cần khẩn trương ban hành khung tiêu chuẩn, tiêu chí bố trí cán bộ công an 4 cấp, phù hợp với từng cấp. Xây dựng hệ thống chức danh tiêu chuẩn nghiệp vụ, thực hiện cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo hướng “Bộ tinh, tỉnh mạnh, huyện toàn diện, xã bám cơ sở”, bảo đảm phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, kỷ cương, nêu gương, hoạt động thực sự hiệu quả...

Nguồn: baochinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG HOÀN THIỆN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ, TRONG ĐÓ CÓ CHUYÊN MỤC TIẾP CẬN THÔNG TIN

Thủ tướng Chính phủ vừa có ý kiến về tình hình triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin năm 2016. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ cơ bản nhất trí với Bộ Tư pháp về đánh giá tình hình và kết quả triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Để tiếp tục triển khai thi hành nghiêm túc, có chất lượng, hiệu quả Luật tiếp cận thông tin, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục quán triệt sâu sắc nội dung của Luật Tiếp cận thông tin và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành tới toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân; tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao trình độ nhận thức, kỹ năng cung cấp thông tin cho đội ngũ công chức, đặc biệt là các công chức làm đầu mối cung cấp thông tin.

Đối với những cơ quan, đơn vị chưa có Quy chế nội bộ về tổ chức cung cấp thông tin cho công dân thì cần khẩn trương xây dựng, ban hành với đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật; bố trí hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin.

Bổ trí cơ sở vật chất và trang thiết bị cần thiết cho việc cung cấp thông tin; hoàn thiện và vận hành Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử, trong đó có Chuyên mục về tiếp cận thông tin, thường xuyên đăng tải, cập nhật các thông tin theo quy định của pháp luật; tiến hành lập, cập nhật Danh mục thông tin theo quy định phải được công khai và Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện. Đồng thời, chú trọng công tác số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để công dân có thể truy cập thông tin dễ dàng từ các hệ thống khác nhau, tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử.

Nguồn: baochinhphu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, GIẤY TỜ CÔNG DÂN

Ngày 26/3, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án tổng thể đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư (Ban Chỉ đạo Đề án 896) đã chủ trì cuộc họp Ban Chỉ đạo.

Phát biểu khai mạc cuộc họp, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình nhấn mạnh: Đề án này có vai trò rất quan trọng trong việc đổi mới và nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm công khai, minh bạch và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

Về việc rà soát đề xuất phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư của các Bộ, ngành, báo cáo của Văn phòng Ban Chỉ đạo cho biết, tính đến hết năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 19/20 Nghị quyết về phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính, giấy tờ công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của các Bộ, ngành. Tuy nhiên, mới chỉ có 8/20 Bộ, ngành đã xây dựng kế hoạch triển khai nghị quyết đơn giản hoá thủ tục hành chính.

Các Bộ, ngành, địa phương còn gặp nhiều lúng túng, khó khăn trong quá trình triển khai Đề án 896 vì quy trình kết nối, chia sẻ, khai thác thông tin dân cư giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu chuyên ngành còn phụ thuộc lớn vào việc khai thác dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, trong khi đó Chính phủ đã ban hành các nghị quyết đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của các bộ, ngành nhằm cải cách thủ tục hành chính, giảm giấy tờ công dân.

Nguồn: baohinhphu.vn

TRIỂN KHAI MỚI 61 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA NĂM 2019

Năm 2019, hoàn thành triển khai mới 61 thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia. Đó là chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ tại Phiên họp lần thứ tư của Ủy ban chỉ đạo quốc gia về Cơ chế một cửa ASEAN, Cơ chế một cửa quốc gia và tạo thuận lợi thương mại (Ủy ban 1899).

Năm 2018, Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành và tạo thuận lợi thương mại đã được triển khai bài bản, toàn diện trong

phạm vi cả nước dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ và Ủy ban 1899, với quyết tâm cao của các Bộ, ngành, đạt được những kết quả đột phá và tạo ra những thay đổi căn bản.

Các Bộ, ngành đã rà soát cắt giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết vượt mục tiêu đề ra (tính đến cuối năm 2018 đã cắt giảm được hơn 60% so với mục tiêu cắt giảm ít nhất 50% của Chính phủ) và cắt giảm các danh mục hàng hóa thuộc diện quản lý, kiểm tra chuyên ngành. Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành được hoàn thiện để đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp. Những kết quả nêu trên đã góp phần đáng kể trong việc giảm thời gian và chi phí làm thủ tục cho doanh nghiệp, tạo thuận lợi thương mại, nâng cao kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam năm 2018 đạt 480 tỷ USD.

Để tiếp tục thúc đẩy, đạt kết quả tốt hơn trong công tác Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và kiểm tra chuyên ngành, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ yêu cầu các Bộ, ngành tập trung triển khai các mục tiêu năm 2019. Cụ thể, về triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN, năm 2019, hoàn thành triển khai mới 61 thủ tục hành chính trên Cơ chế một cửa quốc gia (bao gồm 18 thủ tục chuyển từ năm 2018 sang và 43 thủ tục của năm 2019 theo Quyết định số 1254/QĐ-TTg); chuẩn bị thực hiện trao đổi thông tin tờ khai Hải quan ASEAN và chứng nhận kiểm dịch động thực vật với các nước ASEAN theo kế hoạch chung của ASEAN; chuẩn bị thực hiện trao đổi thông tin tờ khai hải quan và C/O điện tử với Liên minh kinh tế Á - Âu và Hàn Quốc...

Nguồn: baochinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: KIỂM TRA CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN 12 BỘ, CƠ QUAN

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh nội dung này tại buổi kiểm tra chiều 22/3 với 12 Bộ, cơ quan về việc xây dựng, trình ban hành và ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh đã có hiệu lực và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/7/2019.

Mở đầu cuộc làm việc, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cho biết Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc vừa chủ trì cuộc họp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ tập trung hoàn thiện thể chế, xây dựng các văn bản còn nợ đọng để hướng dẫn các luật, pháp lệnh.

Theo Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng, thời gian qua các Bộ, cơ quan đã nỗ lực xử lý tốt vấn đề văn bản nợ đọng, nhưng nếu không nỗ lực thường xuyên thì việc chậm trễ, nợ đọng sẽ quay lại và trở thành rào cản với tăng trưởng.

“Một số văn bản được ban hành mà tính khả thi chưa cao. Một số văn bản gây tranh cãi, thậm chí phản ứng mạnh mẽ, những nội dung nhạy cảm không đánh giá hết tác động. Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT, Thông tư số 09/2018/TT-BTNMT về nhập khẩu phế liệu gây

ách tắc, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xử lý rất nhanh, nhưng Thủ tướng Chính phủ phải ra văn bản yêu cầu hủy bỏ, không nên để như vậy, trách nhiệm của ngành rất lớn”, Tổ trưởng Tổ công tác nói.

Hiện nay, các Bộ, cơ quan còn nợ đọng 16 văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành luật, pháp lệnh có hiệu lực từ 01/01/2019, gồm 14 nghị định, 01 quyết định và 01 thông tư. Ngoài ra, từ 01/7/2019, có thêm 16 luật, pháp lệnh sẽ có hiệu lực, nếu không đẩy nhanh tiến độ xây dựng thì sẽ tiếp tục có thêm các văn bản hướng dẫn bị nợ đọng.

Tổ trưởng Tổ công tác đề nghị các Bộ, cơ quan nêu rõ lý do chậm trễ, các khó khăn, vướng mắc ở đâu, đồng thời phải nêu giải pháp khắc phục và “chốt” thời gian cuối cùng để hoàn thành các dự thảo văn bản.

Kết luận buổi kiểm tra, Tổ trưởng Tổ công tác nêu rõ tinh thần là chậm nhất tới ngày 15/4, các Bộ phải trình các dự thảo, Văn phòng Chính phủ sẽ xử lý, trình Chính phủ ban hành để tới ngày 15/5 không còn văn bản nợ đọng, nếu còn nợ đọng thì chỉ nợ đọng với các văn bản thi hành Luật An ninh mạng, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo vì đây là những vực rất nhạy cảm, cần rất thận trọng.

“Trong 16 văn bản nợ đọng, có 3 loại văn bản rất cần tháo gỡ sớm cho tăng trưởng. Đó là nghị định về thanh toán nhà đầu tư BT; việc xây dựng các biểu thuế khi tham gia Hiệp định Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); thứ ba là các văn bản liên quan tới Luật Quy hoạch”, Tổ trưởng Tổ công tác nêu rõ.

“Văn phòng Chính phủ làm chậm thì Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm, nếu các Bộ chậm thì các Bộ chịu trách nhiệm, rất sòng phẳng như vậy. Chúng tôi sẽ báo cáo đầy đủ tại phiên họp Chính phủ tháng 3 để các Bộ trưởng biết Bộ nào đã hứa thời hạn thế nào, làm được đến đâu”, Tổ trưởng Tổ công tác phát biểu...

Nguồn: baohinhphu.vn

TỔ CÔNG TÁC KIỂM TRA CÔNG VỤ CỦA THỦ TƯỚNG: KIỂM TRA HOẠT ĐỘNG CÔNG VỤ TẠI TỈNH LẠNG SƠN VÀ BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Trong các ngày 21/3 và 27/3, Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn đã có buổi làm việc và kiểm tra hoạt động công vụ tại tỉnh Lạng Sơn và Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Tại các buổi kiểm tra, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đánh giá cao kết quả đạt được của tỉnh Lạng Sơn và Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông qua các nội dung của hoạt động công vụ, xây dựng đầy đủ các văn bản và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc.

Để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác năm 2019 và các năm tiếp theo, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị tỉnh Lạng Sơn, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tập trung thực hiện một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục chỉ đạo toàn ngành thực hiện nghiêm các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 và 7, Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế; Quyết định số 1847/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính các cấp.

Thứ hai, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo sắp xếp các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện theo đúng quy định, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kết hợp việc sắp xếp tổ chức bộ máy là tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức, phấn đấu đến năm 2021 tinh giản biên chế đạt tối thiểu 10% theo quy định. Rà soát lại và có phương hướng xử lý cán bộ, công chức, viên chức chưa đủ điều kiện tiêu chuẩn theo quy định.

Đối với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, tiếp tục chỉ đạo việc sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của các đơn vị thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, khoán kinh phí hành chính.

Thứ ba, kết hợp sắp xếp tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa hành chính, thực hiện tốt Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử thông qua kết nối, liên thông các hệ thống quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

Thứ tư, thực hiện nghiêm công tác tuyển dụng, bổ nhiệm công chức, viên chức; chấm dứt việc sử dụng hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn; rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm theo Kết luận số 43-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác cán bộ.

Thứ năm, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ tham mưu, hướng dẫn, giúp xây dựng và phê duyệt vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Đây là cơ sở để tuyển dụng và trả lương theo Đề án cải cách chính sách tiền lương. Đối với các cơ quan hành chính, đề nghị Sở Nội vụ rà soát các cơ quan sau sắp xếp, hợp nhất cũng cần xây dựng, điều chỉnh lại vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ đối với tất cả các đơn vị thuộc và trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và kết thúc trong năm 2019.

Thứ sáu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tiếp tục duy trì việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất, không để tình trạng khiếu kiện, khiếu nại kéo dài mà không được giải quyết.

Đối với Bảo hiểm Xã hội Việt Nam giải quyết tốt các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp liên quan đến phạm vi quản lý của ngành; tiếp nhận kiến nghị và đề xuất sửa đổi cơ chế, chính sách chưa phù hợp.

Thứ bảy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo lãnh đạo các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành kiểm tra công vụ toàn bộ các đơn vị trong năm 2019. Bảo hiểm Xã hội

Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin nhằm minh bạch quy trình nghiệp vụ, phòng chống tham nhũng...

Đối với các kiến nghị tại cuộc kiểm tra, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân ghi nhận và đề nghị các cơ quan chuyên môn của Bộ Nội vụ nghiên cứu, xây dựng chuyên đề chung về đơn vị sự nghiệp và biên chế sự nghiệp để giải quyết tốt kiến nghị của các địa phương trong toàn quốc./.

Nguồn: moha.gov.vn

BỘ NỘI VỤ:

HỘI NGHỊ TRIỂN KHAI CÁC NGHỊ QUYẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2019 - 2021

Sáng ngày 26/3, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội nghị triển khai Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và lấy ý kiến dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về Kế hoạch thực hiện sắp xếp, mẫu hồ sơ đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 – 2021 với sự tham gia của đại diện các Bộ, ngành Trung ương và đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Thành ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Thành ủy; Sở Nội vụ của 32 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khu vực phía Bắc từ thành phố Đà Nẵng trở ra.

Theo Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân, việc sắp xếp, thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn là chủ trương lớn của Đảng và đã được thể chế bằng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đây là vấn đề khó khăn và phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm, có tác động rất lớn đến hoạt động quản lý nhà nước, đến quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống Nhân dân, đến tâm tư của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ở những đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tiến hành sắp xếp.

Để Kế hoạch thực hiện và các mẫu hồ sơ đề án vừa bảo đảm hướng dẫn được đầy đủ, đúng quy định nêu tại Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, vừa phù hợp với thực tiễn của các địa phương, bảo đảm đơn giản hồ sơ, thủ tục, tạo thuận lợi cho việc tiến hành sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2019 - 2021. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các đại biểu với kinh nghiệm thực tiễn, phát huy tinh thần, trách nhiệm cao, nghiên cứu kỹ từng vấn đề cụ thể, góp ý vào các nội dung của dự thảo Kế hoạch và dự thảo mẫu hồ sơ đề án. Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân khẳng định, Bộ Nội vụ sẽ lắng nghe và tiếp thu các ý kiến góp ý của đại biểu để tổng hợp, chỉnh sửa 02 dự thảo nêu trên.

Hiện nay, Bộ Nội vụ cũng đã có văn bản gửi các Bộ, ngành, địa phương xin ý kiến góp ý vào dự thảo Kế hoạch, dự thảo mẫu hồ sơ đề án. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương, cuối tháng 3/2019 Bộ Nội vụ sẽ hoàn thiện dự thảo Kế hoạch trình

Chính phủ xem xét, quyết định vào đầu tháng 4/2019 và Bộ Nội vụ cũng sẽ có văn bản hướng dẫn về mẫu hồ sơ đề án, để các địa phương căn cứ thực hiện.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các địa phương thực hiện đúng quy định của Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14, không được để lại và chưa sắp xếp đối với những đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện phải sắp xếp nêu trên; trừ trường hợp đặc thù được quy định trong Nghị quyết. Đồng thời, trong quá trình triển khai thực hiện nếu có những khó khăn, vướng mắc đề nghị các địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Nội vụ để xem xét, giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định. Trong quá trình thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã cần thực hiện tốt việc chuyển đổi giấy tờ cho cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới đơn vị hành chính; chú trọng việc ổn định đời sống của Nhân dân địa phương, bảo đảm quốc phòng an ninh và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Nguồn: moha.gov.vn

TRÁNH CƠ CHẾ “XIN - CHO” TRONG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LAO ĐỘNG

Tiếp tục chương trình Phiên họp toàn thể lần thứ 17, sáng 26/3, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội cho ý kiến về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Trình bày Tờ trình của Chính phủ, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa cho biết, Dự thảo Luật gồm 3 điều tập trung vào 3 nhóm vấn đề.

Cụ thể, thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng đã được chỉ rõ trong Nghị quyết; sửa đổi, bổ sung các điều để định hướng phát triển trong thời gian tới theo chủ trương, đường lối của Đảng và sửa đổi các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Các thành viên Ủy ban Pháp luật tán thành các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức; thống nhất với cách xác định phạm vi sửa đổi nhằm thể chế hóa các chủ trương đã được xác định rõ tại các Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7 và 8 về tiếp tục đổi mới công tác xây dựng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và khắc phục những bất cập trong thực tiễn thi hành.

Về thực hiện chế độ hợp đồng xác định thời hạn đối với viên chức tuyển dụng mới (khoản 2 Điều 2 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 25 Luật Viên chức), Tờ trình Chính phủ đề xuất 2 phương án.

Theo phương án 1, tất cả các trường hợp viên chức được tuyển dụng mới sau khi Luật có hiệu lực sẽ thực hiện ký kết hợp đồng xác định thời hạn.

Phương án 2 cho rằng, viên chức được tuyển dụng mới sau khi ký kết hợp đồng xác định thời hạn (tối đa 2 lần) sẽ ký kết hợp đồng không xác định thời hạn, trừ trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì khi tuyển dụng mới viên chức được ký kết ngay hợp đồng không xác định thời hạn.

Qua thảo luận, nhiều ý kiến trong Thường trực Ủy ban Pháp luật tán thành Phương án 2 của Chính phủ. Hiện nay, việc tuyển dụng người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động đang thực hiện theo hai hình thức: hợp đồng lao động xác định thời hạn, hợp đồng lao động không xác định thời hạn và không được ký hợp đồng xác định thời hạn quá hai lần. Vì thế, việc quy định như Phương án 2 sẽ bảo đảm ổn định tâm lý cho người lao động là viên chức, tránh được cơ chế “xin - cho.”

Liên quan đến chính sách đối với người có tài năng (khoản 2, Điều 1 dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Luật Cán bộ, công chức), nhiều đại biểu tán thành cần phải sửa đổi, bổ sung nội dung này để thực hiện nghị quyết Trung ương và đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

Trong luật hiện hành đã có Điều 6 về chính sách đối với người có tài năng. Cụ thể hóa điều này, Chính phủ đã ban hành một số quy định cụ thể trong một số lĩnh vực và đã phát huy những hiệu quả nhất định trong quá trình thực hiện.

Bên cạnh đó, do lĩnh vực, ngành nghề cần thu hút người có tài năng rất rộng nên việc sửa đổi Điều 6 theo hướng giao Chính phủ quy định cụ thể về vấn đề này rất phù hợp. Tuy nhiên, các đại biểu đề nghị, ban soạn thảo cần bổ sung thêm nội dung tại Điều 6 theo hướng Chính phủ quy định cả khung cơ chế, chính sách để “phát hiện”, “bồi dưỡng”, “trọng dụng” người có tài năng.

Phát biểu tại phiên họp, Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu khẳng định, dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức nhằm thể chế hóa các nghị quyết của Đảng, Quốc hội và phải làm trong năm 2019 theo quy trình 2 kỳ họp. Theo đó, dự án Luật sẽ được trình ra Quốc hội cho ý kiến lần đầu tại Kỳ họp thứ 7 và sẽ xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 8 để đồng bộ với các luật về tổ chức bộ máy Nhà nước.

Phó Chủ tịch Quốc hội lưu ý, trong lần sửa đổi, bổ sung này, những vấn đề nào đã rõ, tạo sự đồng thuận nhất trí cao thì nên đưa vào. Những nội dung nào chưa thật sự cần thiết thì không cần sửa đổi, bổ sung.

Bên cạnh đó, trong dự án Luật, vấn đề thẩm quyền phải gắn với phân cấp, phân quyền đồng thời gắn với sửa đổi chế độ trách nhiệm. Nếu không rõ chế độ trách nhiệm thì việc phân cấp chưa hợp lý và không hiệu quả.

“Việc phân cấp, phân quyền phải căn cứ vào Hiến pháp, quy định của pháp luật. Cái gì của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh... phải rất rõ chứ không phải dễ dàng chuyển thẩm quyền của người này sang cơ quan khác,” Phó Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh...

Nguồn: ttXVN

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: SẼ GIẢM GẦN 500 LÃNH ĐẠO CẤP PHÒNG

Theo đề án đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam dự kiến giảm 200 đầu mối, 480 lãnh đạo cấp phòng.

Thông tin này được đưa ra tại cuộc làm việc với Bảo hiểm xã hội Việt Nam của Tổ công tác về kiểm tra công vụ của Thủ tướng Chính phủ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, Tổ trưởng Tổ công tác làm Trưởng đoàn, sáng ngày 27/3.

Theo đó, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đề xuất giảm ít nhất 2 đơn vị cấp Ban trực thuộc Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; sắp xếp, kiện toàn, chuyển đổi 1 đơn vị sự nghiệp hiện có trong cơ cấu tổ chức ở cấp Trung ương; giảm 128 phòng, 58 Bảo hiểm xã hội thành phố, thị xã trực thuộc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh, 12 Bảo hiểm xã hội cấp huyện trên địa bàn huyện thuộc diện không đạt 2 tiêu chuẩn về diện tích và dân số trên cơ sở kết quả Đề án tổng thể sắp xếp các đơn vị hành chính.

Cùng với việc sắp xếp lại, tinh gọn bộ máy, số lượng chức danh lãnh đạo cấp trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương tại các đơn vị hợp nhất, giải thể cũng giảm 480 người.

Đến năm 2021, sẽ giảm tối thiểu 10% biên chế so với biên chế được giao năm 2015 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, tương đương với 2.050 biên chế.

Nguồn: baochinhpvu.vn

TỔNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM: THÀNH LẬP TỔ CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN GIẢI PHÁP KẾT NỐI, CHIA SẼ DỮ LIỆU QUẢN LÝ

Chiều ngày 27/3, đại diện Tổng cục Đường bộ Việt Nam cho biết, Tổng cục vừa quyết định thành lập Tổ công tác xây dựng và thực hiện giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu quản lý giấy phép lái xe.

Theo đó, Tổ công tác do ông Lương Duyên Thống, Vụ trưởng Vụ Quản lý phương tiện và người lái (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) làm Tổ trưởng; ông Trần Hữu Minh, Chánh Văn phòng Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và ông Nguyễn Phước Huy, Phó trưởng phòng 1, Cục Cảnh sát giao thông (Bộ Công an) làm Tổ phó.

Thực tế cho thấy, thời gian qua có nhiều người khai mất giấy phép lái xe để xin cấp lại nhằm sở hữu nhiều giấy phép đối phó với lực lượng cảnh sát giao thông khi bị tước giấy phép.

Vì vậy, Tổ công tác có nhiệm vụ xây dựng và thực hiện giải pháp kết nối và chia sẻ dữ liệu quản lý giấy phép lái xe, dữ liệu giấy phép lái xe bị tước quyền sử dụng, bị tạm giữ theo

quy định của pháp luật phục vụ công tác quản lý Nhà nước của Tổng cục Đường bộ Việt Nam và Cục Cảnh sát giao thông...

Nguồn: ttxvn

BÁO CÁO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH CỦA VIỆT NAM NĂM 2018

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do nhóm nghiên cứu của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) xây dựng nhằm đánh giá môi trường kinh doanh, chất lượng điều hành kinh tế và nỗ lực cải cách hành chính của chính quyền các tỉnh, thành phố của Việt Nam, qua đó thúc đẩy sự phát triển của khu vực kinh tế tư nhân trong nước.

Với quy mô điều tra toàn diện, Báo cáo PCI 2018 tiếp tục là tập hợp tiếng nói của cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước đánh giá về môi trường kinh doanh của 63 tỉnh, thành phố tại Việt Nam.

Kết quả điều tra PCI 2018 cho thấy chất lượng điều hành kinh tế của các tỉnh, thành phố tại Việt Nam năm vừa qua đã duy trì được đà cải thiện trên nhiều lĩnh vực. Đó là chi phí không chính thức tiếp tục được cắt giảm, môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp tư nhân đang dần bình đẳng hơn và thủ tục hành chính đang thay đổi theo hướng tích cực.

Tuy nhiên, vẫn cần tới những nỗ lực nhiều hơn để tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Phải tăng cường công khai, minh bạch hơn nữa, nâng cao chất lượng lao động và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, cũng như cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính sau đăng ký doanh nghiệp. Trên thực tế, các doanh nghiệp dân doanh vẫn đang gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Do vậy, các cơ quan nhà nước cần có những biện pháp chính sách hiệu quả và kịp thời, hướng tới một khu vực doanh nghiệp tư nhân Việt Nam hoạt động hiệu quả, phát triển mạnh mẽ và bền vững trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, các nhà hoạch định chính sách tại Việt Nam đang có nhiều lo lắng về năng lực tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu của các doanh nghiệp trong nước. Dù nhiều giải pháp cho vấn đề này đã được đưa ra, cộng đồng các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài đang hoạt động ở Việt Nam vẫn e ngại về việc họ có thể không đủ khả năng bảo vệ chính mình trong các tranh chấp khi làm ăn kinh doanh với những đối tác nằm ngoài mạng lưới quen biết của mình.

Trong khi Việt Nam đã có hành động để giải quyết mối lo ngại nói trên bằng cách cho phép sử dụng phương thức trọng tài tại Việt Nam, một số nhà đầu tư nước ngoài vẫn phàn nàn về việc nhiều phán quyết trọng tài nước ngoài không được công nhận và thực thi, khiến cho những bảo vệ pháp lý đó trở nên ít có ý nghĩa...

Nguồn: vietnamfinance.vn

BỘ CẢI TIẾN, DOANH NGHIỆP KÊU “CẢI LÙI”

Việc bỏ quy định kiểm tra hàm lượng formaldehyd và các amin thơm của Bộ Công Thương từng được xem là “điểm sáng” trong cải cách thủ tục. Nhưng nhiều doanh nghiệp nói tuân thủ quy định mới còn khổ hơn trước.

Một số doanh nghiệp (đề nghị không nêu tên) cho biết việc kiểm tra hàm lượng formaldehyd và amin thơm với sản phẩm dệt may được quy định tại Thông tư số 21/2017/TT-BCT do Bộ Công Thương ban hành (có hiệu lực từ ngày 01/01/2019) khiến họ khổ sở.

Theo quy định mới, tất cả sản phẩm may mặc (sản xuất trong nước và nhập khẩu) khi ra thị trường bắt buộc phải công bố hàm lượng formaldehyd theo quy chuẩn quốc gia. Tức là trước khi bán sản phẩm ra thị trường, doanh nghiệp phải báo cáo Sở Công Thương về việc công bố hợp quy, gắn tem CR.

Vướng mắc ở chỗ dù hướng dẫn kiểm tra theo lô nhưng thực tế doanh nghiệp vẫn phải kiểm tra từng mẫu sản phẩm.

Sau khi Thông tư số 37/2015/TT-BCT (quy định về mức giới hạn và việc kiểm tra hàm lượng formaldehyd và amin thơm) được bãi bỏ vì doanh nghiệp tổ gây tốn kém, những tưởng quy định mới của Bộ Công Thương sẽ cải thiện hơn.

Nhưng theo doanh nghiệp, nếu như trước đây việc kiểm tra thực hiện lấy mẫu theo xác suất, nay thực tế doanh nghiệp phải kiểm tra theo lô và phải lấy mẫu theo từng sản phẩm khiến khó khăn nhân thêm bội phần; chi phí thực hiện có lô tăng lên gấp đôi...

Thực tế tại các trung tâm đánh giá sự phù hợp sản phẩm dệt may theo danh sách được Bộ Công Thương chỉ định, kết quả, việc thực hiện chứng nhận và kiểm định hàm lượng formaldehyd và amin thơm rất phức tạp. Thậm chí có những nơi cách hiểu, áp dụng và thực hiện khác nhau, mức giá khác nhau.

Để tiếp tục tháo gỡ vướng mắc, khắc phục tình trạng “mỗi nơi hiểu một cách, mỗi nơi áp một kiểu”, Bộ Công Thương đã ban hành nhiều công văn hướng dẫn. Tuy nhiên, theo các chuyên gia, bản thân việc Bộ Công Thương hướng dẫn thực hiện quy định bằng công văn cần xem lại về tính phù hợp...

Nguồn: canhtranhquocgia.vn

ĐỀ XUẤT: QUAN CHỨC KHÔNG ĐƯỢC KINH DOANH TRONG LĨNH VỰC TỪNG QUẢN LÝ SAU NGHỈ HƯU ÍT NHẤT 6 THÁNG

Sáng ngày 27/3, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) phối hợp với Thanh tra Chính phủ tổ chức hội thảo tham vấn dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành luật Phòng chống tham nhũng sửa đổi vừa được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6, tháng 11/2018.

Một trong những điểm mới của dự thảo nghị định được Thanh tra Chính phủ công bố tại hội thảo là quy định thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân sau khi nghỉ hưu.

Theo đó, dự thảo chia các lĩnh vực thực hiện quy định này thành 4 nhóm tương ứng với 4 thời hạn khác nhau.

Nhóm 1, gồm các lĩnh vực quản lý của 14 Bộ và cơ quan ngang bộ: Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tư pháp, Thanh tra Chính phủ và Văn phòng Chính phủ. Theo dự thảo, thời hạn những người về hưu không được kinh doanh trong lĩnh vực này là từ 12 - 24 tháng.

Nhóm 2, gồm các lĩnh vực quản lý của 6 Bộ, cơ quan ngang bộ: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Y tế, Bảo Hiểm xã hội Việt Nam và Ủy ban Dân tộc. Theo dự thảo, thời hạn những người về hưu không được kinh doanh trong nhóm lĩnh vực này là từ 6 - 12 tháng.

Nhóm 3, gồm các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của 3 Bộ: Ngoại giao, Quốc phòng và Công an. Theo dự thảo, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao sẽ ban hành thời hạn không được kinh doanh đối với người thôi giữ chức vụ thuộc lĩnh vực đặc thù.

Nhóm 4, gồm chương trình, dự án, đề án, kế hoạch do người thôi giữ chức vụ khi đang là cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp nghiên cứu, xây dựng hoặc thẩm định, phê duyệt. Đối với nhóm này, thời hạn là thực hiện xong chương trình, dự án, đề án.

Dự thảo nghị định do Thanh tra Chính phủ soạn thảo cũng quy định vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi cụ thể hóa khoản 4 điều 25 của Luật Phòng chống tham nhũng sửa đổi 2018.

Theo đó, vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi là cơ quan chuyên môn, giúp việc từ cấp huyện đến các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ. Thời hạn chuyển đổi vị trí công tác, theo dự thảo là từ đủ 2 - 5 năm theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực...

Nguồn: thanhnien.vn

HÀ NỘI: ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC GIÚP GIẢM HÀNG TRĂM NGÀY LÀM VIỆC

Hàng loạt thủ tục hành chính thuộc nhiều lĩnh vực đã được bãi bỏ, rút gọn, giúp tiết kiệm hàng trăm ngày làm việc và nhiều tỷ đồng.

Đó là nhận định được chỉ rõ trong Báo cáo số 49/BC-UBND về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2018 trên địa bàn vừa được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành.

Đúng như phương châm “lấy doanh nghiệp, người dân là trung tâm phục vụ”, Thành phố Hà Nội đã không ngừng cải cách hành chính, nâng chất lượng giải quyết thủ tục nhanh và gọn. Đặc biệt, việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giúp giảm thời gian thực hiện thủ tục và tiết kiệm kinh phí được đặt biệt quan tâm. Không những thế, thành phố cũng liên tục tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, cải cách thủ tục hành chính, nhất là trong cấp phép đầu tư, xây dựng, thu hồi, giao, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất... Thống kê cho thấy, năm vừa qua, từ thành phố đến các địa phương, hàng loạt thủ tục hành chính đã được kiến nghị đơn giản hóa, nhiều thành phần hồ sơ được rút gọn tối đa...

Theo đánh giá của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2018 được chỉ đạo sát sao, triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc và đầy đủ theo quy định. Năm 2019, Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, kiên định mục tiêu lấy doanh nghiệp và người dân là trung tâm phục vụ. Trong đó, việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong thẩm quyền và quy định vẫn là một nội dung quan trọng được đặt ra, để hỗ trợ, đồng hành và tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp...

Nguồn: kinhtedothi.vn

HÀ NỘI: MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ ĐƯỢC CẢI THIỆN, KỶ CƯƠNG HÀNH CHÍNH ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG

Ngày 26/3, Thành phố Hà Nội tổ chức Hội nghị trực tuyến giao ban công tác Ủy ban nhân dân thành phố tháng 3 và quý I/2019.

Báo cáo tại Hội nghị, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Mạnh Quyền cho biết, quý I/2019, kinh tế duy trì tăng trưởng tương đương mức cùng kỳ năm 2018.

Môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện, thu hút đầu tư được đẩy mạnh. Thành phố tích cực thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Tổ chức

giao ban tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển doanh nghiệp, khuyến khích chuyển đổi hộ kinh doanh thành công ty...

Tiếp tục thực hiện chủ đề năm 2019 “Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị” gắn với cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng. Tổ chức thực hiện hệ thống lập kế hoạch và đánh giá định kỳ (tuần, tháng, quý, năm) tới từng cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm; kiện toàn các cụm thi đua cấp thành phố. Kỷ cương hành chính được tăng cường. Đã nghiên cứu, hoàn thiện Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị, báo cáo Thành ủy để tổng hợp, trình Bộ Chính trị; Hoàn thiện các đề án xây dựng các huyện: Hoài Đức, Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì thành quận vào năm 2020.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội sẽ tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, trọng tâm là các chỉ số còn thấp; thực hiện tốt Chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, kết nối cung - cầu, hỗ trợ giải quyết vốn cho sản xuất, kinh doanh; điều hành thu, chi ngân sách hiệu quả.

Trong quý II, thành phố sẽ xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai dự án Trung tâm điều hành thông minh để từng bước hình thành các điều kiện phát triển thành phố thông minh; duy trì và mở rộng các dịch vụ thực hiện trên hệ thống “một cửa” điện tử dùng chung 3 cấp kết nối hệ thống dịch vụ công trực tuyến...

Nguồn: baohinhphu.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KIẾN NGHỊ PHÂN CẤP MẠNH HƠN NỮA

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vừa kiến nghị Trung ương xem xét điều chỉnh Luật Ngân sách nhà nước, theo hướng quy định toàn bộ số thu thuế bảo vệ môi trường là khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm giữa Trung ương và địa phương.

Việc điều chỉnh này là để khuyến khích Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện các giải pháp khai thác nguồn thu trên địa bàn, tạo điều kiện để thành phố đảm bảo nhu cầu chi cho công tác bảo vệ môi trường.

Cùng đó, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng kiến nghị điều chỉnh Luật Ngân sách nhà nước theo hướng tạo điều kiện cho Thành phố Hồ Chí Minh phát huy tính tự chủ trong quản lý ngân sách, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất Trung ương căn cứ tình hình kinh tế - xã hội của cả nước và Thành phố Hồ Chí Minh trong từng thời kỳ, từ đó quy định tỷ lệ phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh cho phù hợp với tình hình thực tế của thành phố.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị Trung ương phân cấp mạnh hơn cho Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội so với các tỉnh, thành phố khác.

Cụ thể, Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án sử dụng các khoản viện trợ không hoàn lại cho Thành phố Hồ Chí Minh mà không phụ thuộc vào quy mô viện trợ; phân cấp cho Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh được thẩm định thiết kế cơ sở (trừ phần thiết kế công nghệ) dự án đầu tư xây dựng công trình cấp 1 trở lên (trừ công trình cấp đặc biệt); phân cấp cho Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định thiết kế kỹ thuật (trường hợp thiết kế 3 bước), thiết kế bản vẽ thi công (trường hợp thiết kế 2 bước) của công trình cấp 1.

Cùng đó, Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị phân cấp cho các sở quản lý chuyên ngành thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được chủ trì thẩm định các dự án, thẩm định thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng các công trình do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đầu tư (kể cả dự án nhóm A, công trình cấp đặc biệt, cấp 1); phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh được cấp giấy chứng nhận tổ chức, cá nhân hoạt động ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu và phát triển công nghệ cao và doanh nghiệp công nghệ cao...

* Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vừa yêu cầu thủ trưởng các sở ban ngành và chủ tịch Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP của Chính phủ.

Theo đó, khẩn trương quán triệt Nghị quyết số 17/NQ-CP đến cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị về: Tình hình phát triển ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử trong hoạt động cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp; nắm vững các quan điểm chỉ đạo của Chính phủ trong xây dựng, phát triển hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội, trong đó đảm bảo gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; thiết lập cơ chế đảm bảo thực thi mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu.

Chủ động rà soát việc thực hiện các nhiệm vụ đang triển khai và xây dựng, điều chỉnh kế hoạch thực hiện theo đúng chỉ tiêu, mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 17/NQ-CP và chỉ đạo, kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giám đốc Sở Tư pháp được giao chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các văn bản có liên quan, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hoàn thiện thể chế, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện cho việc triển khai xây dựng chính quyền điện tử của thành phố.

Nguồn: sggp.org.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KHÔNG TỰ Ý THÊM HỒ SƠ, GIẤY TỜ NGOÀI QUY ĐỊNH

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh vừa có văn bản yêu cầu các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân 24 quận, huyện khắc phục tình trạng chậm trễ trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

Theo đó, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các cơ quan, đơn vị cần xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện cải cách hành chính. Kiểm tra chặt chẽ quy trình giải quyết thủ tục hành chính tại đơn vị, kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở các trường hợp không tuân thủ quy định thủ tục hành chính đã được công bố, công khai, không tự ý thêm hồ sơ, giấy tờ ngoài quy định.

Xử lý nghiêm và kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức có thái độ không chuẩn mực, có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho cá nhân, tổ chức.

Các cơ quan, đơn vị phải chủ động khắc phục hoặc đề xuất giải pháp khắc phục các nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ mà xuất phát từ mối quan hệ phối hợp giữa các ngành, các cấp.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cũng yêu cầu các cơ quan nghiêm túc thực hiện việc gửi Thư xin lỗi và có cơ chế kiểm soát việc này khi giải quyết thủ tục hành chính trễ hạn, đảm bảo mỗi hồ sơ giải quyết trễ hạn phải có Thư xin lỗi và không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ.

Đồng thời, cần xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức giải quyết hồ sơ trễ hạn nhiều lần mà không có lý do chính đáng, bổ sung vào tiêu chí thi đua của đơn vị để xem xét, đánh giá công chức, viên chức hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị phải nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đồng thời đẩy mạnh việc liên thông quản lý văn bản, sử dụng hệ thống thư điện tử đến tất cả cán bộ, công chức để trao đổi thông tin, giao dịch hành chính điện tử.

Kịp thời rà soát, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính...

Nguồn: baohinhphu.vn

ĐÀ NẴNG: MẤT ĐIỂM MẠNH VỀ NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Đà Nẵng từng dẫn đầu 5 năm liền và tụt xuống vị trí thứ hai vào năm 2017 trong bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Năm nay, thành phố này tụt tới 4 bậc xuống vị trí thứ 5.

Sáng ngày 28/3, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố báo cáo thường niên chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018. Báo cáo được tài trợ bởi Cơ quan Phát triển quốc tế Mỹ.

Báo cáo được nghiên cứu dựa trên khảo sát hơn 12.000 doanh nghiệp, trong đó có gần 11.000 đang hoạt động tại 63 tỉnh, thành phố. Trong số này có 1.500 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Quảng Ninh tiếp tục có năm thứ 2 liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng PCI với 70,36 điểm trên thang điểm 100. Tuy nhiên, số điểm năm nay của tỉnh dẫn đầu thấp hơn năm trước, khi năm 2017 số điểm là 70,69.

Năm 2017, tỉnh xếp thứ 2 là Đà Nẵng thì năm 2018 đã tụt 4 bậc xuống vị trí thứ 5 với 67,65 điểm. Năm 2017, chỉ số PCI của Đà Nẵng cũng đạt tới 70,11 điểm, nghĩa là chỉ sau 1 năm đã xuống gần 3 điểm theo thang 100.

Như vậy, có thể thấy Đà Nẵng đã “tụt dốc mạnh” trên bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh các tỉnh. Việc tụt dốc này không hoàn toàn đến từ việc các tỉnh khác tích cực cải cách, mà Đà Nẵng đang mất điểm so với chính mình. Trước đó, suốt 5 năm từ 2012 - 2016, Đà Nẵng liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng PCI của cả nước.

Theo báo cáo của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, đánh giá của doanh nghiệp về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại Đà Nẵng sụt giảm rõ rệt. Các doanh nghiệp cũng phản ánh về khoảng cách giữa chỉ đạo điều hành của chính quyền thành phố với các sở, ngành, huyện thị có sự gia tăng.

Lấy đi vị trí thứ 2 của Đà Nẵng là Đồng Tháp với 70,19 điểm, xếp thứ ba là tỉnh Long An đạt 68,09 điểm. Trong khi đó, TP. Hà Nội đứng thứ 9 với 65,4 điểm. Năm 2018, TP. Hà Nội đã cải thiện 4 bậc so với năm 2017. TP. Hồ Chí Minh xếp ngay sau TP. Hà Nội với vị trí thứ 10 với 65,34 điểm. Tỉnh Đắk Nông có chỉ số thấp nhất khi chỉ đạt 58,16 điểm, áp chót là Lai Châu...

Nguồn: news.zing.vn

CẦN THƠ: PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nhằm động viên và thu hút đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố tích cực tham gia phong trào thi đua cải cách hành chính năm 2019 bằng những giải pháp, sáng kiến cụ thể, thiết thực, góp phần thực hiện tốt chủ đề năm của thành phố "Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung đầu tư phát triển, nâng cao đời sống Nhân dân"; Nâng cao tinh thần trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của thành phố, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước; qua đó tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo yêu cầu công khai, minh bạch, thuận tiện, hiện đại; Ghi

nhận, biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác cải cách hành chính. Ủy ban nhân dân thành phố đã phát động phong trào thi đua đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn thành phố Cần Thơ năm 2019, với các nội dung: (1) Thi đua thực hiện cải cách thủ tục hành chính; (2) Thi đua ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước; (3) Thi đua chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước và (4) Thi đua nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Kế hoạch cũng giao Sở Nội vụ, Cơ quan thường trực tham mưu về công tác cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai tổ chức thực hiện. Trên cơ sở kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính sở, ngành, Ủy ban nhân dân quận, huyện; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua để lựa chọn, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khen thưởng.

Trung Hậu, Phòng Cải cách hành chính, Sở Nội vụ Cần Thơ

QUẢNG NINH: BAN HÀNH CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ CÔNG CẤP HUYỆN

Ngày 08/3/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã ban hành Bộ chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện (kèm theo Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 08/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh). Theo đó, Bộ Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện của tỉnh Quảng Ninh bao gồm 06 chỉ số nội dung chính và 19 chỉ số nội dung thành phần. Việc xác định Chỉ số được thực hiện hàng năm; tiến hành đánh giá qua 05 bước; thực hiện xếp hạng và phân làm 05 nhóm gồm: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, trung bình thấp.

Bộ Chỉ số hướng tới mục tiêu: Dùng để đo lường mức độ hiệu quả điều hành, quản lý nhà nước, thực thi chính sách và cung ứng dịch vụ công của chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh; đánh giá hiệu quả của bộ máy chính quyền các cấp trong quá trình thực thi công vụ ở những lĩnh vực người dân quan tâm và tương tác thường xuyên với chính quyền địa phương.

Nâng cao vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình điều hành, quản lý nhà nước, thực thi các chính sách; nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan trực tiếp tới người dân.

Từ kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số hiệu quả quản trị cấp huyện, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã biết được những nội dung đã thực hiện tốt, những nội dung nào còn hạn chế để từ đó rút kinh nghiệm và đưa ra các giải pháp phù hợp để khắc phục trong những năm tiếp theo./.

Văn Quyết, Vụ Cải cách hành chính

QUẢNG NINH: DẪN ĐẦU NĂNG LỰC CẠNH TRANH NĂM THỨ 2 LIÊN TIẾP

Quảng Ninh vẫn giữ vững được vị trí dẫn đầu năm thứ 2 liên tiếp. Xếp ngay sau là các tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long gồm Đồng Tháp, Long An. Đáng chú ý, thành phố Hà Nội lần đầu lọt vào nhóm 10 địa phương được đánh giá cao về môi trường kinh doanh. Ba địa phương đứng cuối là Bình Phước, Lai Châu, Đắk Nông.

Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc đánh giá, bức tranh năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) lần này có nhiều khởi sắc, có những cải thiện đáng kể so với những năm trước đây. Tính trung vị đã đạt điểm số PCI 61,76 điểm, cao nhất trong hơn một thập kỷ qua, kể từ khi bắt đầu tiến hành PCI.

Điểm trung vị tăng lên và xu hướng hội tụ điểm số PCI giữa các tỉnh, thành phố đi sau với các tỉnh, thành phố dẫn đầu đã cho thấy sức lan toả và bao trùm hơn trong nỗ lực cải cách và nâng cao năng lực điều hành kinh tế ở các địa phương. "Dàn nhạc" cải cách ở các địa phương đã đồng thanh, đồng điệu hơn.

Chủ tịch VCCI Vũ Tiến Lộc cho biết ngoài Quảng Ninh cộng đồng doanh nghiệp cũng đánh giá cao ba tỉnh thuộc vùng Đồng bằng sông Cửu Long là Đồng Tháp, Long An, Bến Tre đã tiếp tục có sự tiến bộ vượt bậc. Trong đó, Đồng Tháp thể hiện "phong độ" ổn định với việc nằm trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu về chỉ số PCI.

Các doanh nghiệp cũng ghi nhận nỗ lực cải cách của các tỉnh, thành phố khác trên cả nước như Đà Nẵng, Bình Dương, Quảng Nam, Vĩnh Long, Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh...

Đã có những tín hiệu rất tích cực từ Hà Nội, lần đầu tiên Thủ đô - trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của cả nước lọt vào nhóm 10 tỉnh, thành phố được đánh giá cao nhất về chất lượng điều hành và sự thông thoáng của môi trường kinh doanh. "Đây là thứ hạng cao nhất mà Hà Nội có được từ trước đến nay đã đưa Hà Nội vượt khỏi nỗi ám ảnh... "Hà Nội không vội được đâu" để tiến lên phía trước, là đầu tàu cho sự phát triển kinh tế của cả nước và hướng tới một tầm nhìn trở thành một địa phương có năng lực cạnh tranh hàng đầu trong ASEAN trong thời gian tới", ông Vũ Tiến Lộc nói.

Theo cơ quan khảo sát, bức tranh tổng thể của môi trường kinh doanh là tích cực, đằng sau những con số thứ hạng cao PCI là rất nhiều nỗ lực, tâm huyết, sáng kiến cải cách hay, mô hình mới hiệu quả đã được lãnh đạo các tỉnh, thành phố triển khai và hiện thực hóa.

Điểm số PCI của các nhà vô địch vẫn chỉ mới qua ngưỡng 70/100 điểm kỳ vọng. Điều này cho thấy, một mặt, dư địa cải cách vẫn còn nhiều, mặt khác cũng cho thấy những khâu, những việc cải cách dễ dàng các tỉnh, thành phố đều đã triển khai và bây giờ chúng ta đụng đến những khâu, những việc khó khăn hơn, thậm chí là cốt lõi cần phải được tháo gỡ từ trần thể chế, từ cấp Trung ương, từ các Bộ, ngành. Vì vậy, để cải cách hiệu quả, cần đẩy mạnh xã hội hoá, đẩy mạnh phân cấp, thực hiện định hướng các Bộ, ngành tập trung làm thể chế, hoàn thiện hệ thống pháp

luật về kinh tế để tiếp tục mở đường cho những nỗ lực cải cách ở cấp địa phương và cơ sở đang là một nhu cầu cấp thiết cho làn sóng cải cách lần thứ 2...

Nguồn: baochinhpvu.vn

SƠN LA: SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TĂNG 10 BẬC XẾP HẠNG CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La vừa ban hành Quyết định số 615/QĐ-UBND công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Năm 2018, tỉnh Sơn La thực hiện đánh giá chỉ số cải cách hành chính của 20/20 sở, ban, ngành; 12/12 Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố. Trong đó, về khối các Sở, có tổng điểm trung bình đạt 82,32/100 điểm, giảm 7,24 điểm so với năm 2017, do bộ chỉ số có nhiều tiêu chí, thang điểm mới, cách đánh giá được quy định chặt chẽ, với yêu cầu về cải cách hành chính cao hơn.

Trong đó, chỉ số cải cách hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La đạt 83,43 điểm, đứng ở vị trí thứ 9/20 các sở, ban, ngành trong toàn tỉnh, tăng 10 bậc so với năm 2017. Đây là một kết quả đáng khích lệ cho Sở Tài nguyên và Môi trường, cho thấy đội ngũ lãnh đạo Sở cùng tập thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở đã có nhiều nỗ lực, quyết tâm trong việc thực hiện cải cách hành chính.

Về phía các huyện, thành phố, tổng điểm trung bình đạt 81,03/100 điểm, giảm 8,15 điểm so với năm 2017. Huyện Mộc Châu tiếp tục đứng vị trí thứ nhất với 85,87 điểm; Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã đứng vị trí thứ hai với 85,59 điểm; thứ ba là Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu với 84,9 điểm.

Có thể nói, trong năm 2018, tỉnh Sơn La đã triển khai xác định chỉ số cải cách hành chính với bộ tiêu chí đánh giá mới được tinh giản, việc đánh giá có sự kết hợp chặt chẽ giữa bên trong và bên ngoài cơ quan hành chính làm cho các thông tin thu được từ chỉ số cải cách hành chính có tính tổng hợp, đa chiều, bảo đảm tính khách quan. Đặc biệt, đã có sự kết hợp đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp với đánh giá chỉ số cải cách hành chính, giúp cho việc đánh giá có tính tổng hợp, toàn diện.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm trong quản lý chấm điểm đã giúp công tác tự đánh giá chấm điểm của các cơ quan, đơn vị được nhanh chóng, thuận lợi, chính xác, giúp cho việc tổng hợp, rà soát, thẩm định của Sở Nội vụ và các Sở có liên quan được công khai, minh bạch, thuận tiện cho việc tổng hợp, phân tích, xây dựng báo cáo.

Căn cứ chỉ số trên, các sở ngành, các huyện, thành phố sẽ quán triệt, rút kinh nghiệm, có các giải pháp đẩy mạnh CCHC, nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức trong năm 2019 và những năm tiếp theo...

Nguồn: baotainguyenvmoitruong.vn

KẾT LUẬN CỦA THANH TRA BỘ NỘI VỤ VỀ TUYỂN DỤNG, SỬ DỤNG CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

Thanh tra Bộ Nội vụ vừa ban hành Thông báo kết luận thanh tra số 123/TB-TTBNV việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế; tuyển dụng công chức, viên chức; nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; bổ nhiệm; số lượng cấp phó; quản lý hồ sơ công chức và việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Theo đó, Thanh tra Bộ Nội vụ đã chỉ ra một số sai phạm liên quan đến quản lý biên chế, tuyển dụng công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/9/2018.

Kết luận nêu rõ, về quản lý biên chế công chức, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và đã được Bộ Nội vụ phê duyệt khung danh mục với 315 vị trí việc làm đối với từng cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh; tại thời điểm thanh tra, đã ban hành các quyết định phê duyệt cơ cấu, vị trí việc làm và bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm đối với các cơ quan tổ chức; đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021; tính đến ngày 30/9/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã tinh giản được 126 biên chế công chức, trong đó có 19 công chức tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. Tuy nhiên, năm 2016, 2017 và đầu năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc tỉnh vượt so với chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ giao, cụ thể: Năm 2016, vượt 17 biên chế; năm 2017 vượt 28 biên chế; đầu năm 2018 vượt 07 chỉ tiêu biên chế.

Đối với các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng, theo Kết luận thanh tra, việc tiếp nhận công chức không qua thi tuyển được Ủy ban nhân dân tỉnh cơ bản thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, khi xét chuyển viên chức thành công chức không dự kiến phương án xếp ngạch, bậc lương cụ thể để có văn bản xin ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ.

Việc xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên được Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên cơ bản thực hiện theo quy định. Tuy nhiên, có 01 trường hợp thiếu chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên.

Về tuyển dụng công chức, Đoàn thanh tra, kiểm tra hồ sơ, tài liệu liên quan đến các kỳ tuyển dụng công chức của các cơ quan, tổ chức. Về cơ bản, các cơ quan, tổ chức thực hiện việc tuyển dụng công chức theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên phân cấp. Tuy nhiên, một số trường hợp vẫn còn hạn chế, tồn tại: thành lập các ban giúp việc của Hội đồng tuyển dụng; thành lập Ban Giám sát và thực hiện chức năng, nhiệm vụ giám sát trong kỳ thi tuyển công chức là chưa đúng thẩm quyền; xây dựng đề thi, đáp án thi không có thang điểm chi tiết; xây dựng đề thi môn trắc nghiệm chuyên ngành, môn tin học không có đề dự phòng; không dự kiến phương án xếp ngạch, bậc lương

cụ thể đối với từng trường hợp trúng tuyển để đề nghị Bộ Nội vụ thống nhất ý kiến trước khi thực hiện việc xếp lương...

Về tuyển dụng viên chức, Đoàn thanh tra kiểm tra việc tuyển dụng viên chức với phương thức thi tuyển của Trường Cao đẳng sư phạm (năm 2016), Sở Giáo dục và Đào tạo (15 trường Trung học phổ thông năm 2017) và việc tuyển dụng viên chức với phương thức xét tuyển của Trường Cao đẳng Kinh tế - Tài chính (năm 2017), Sở Y tế (năm 2018) cho thấy, về cơ bản, việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp. Tuy nhiên, vẫn còn có một số hạn chế, tồn tại như: Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng là Trưởng ban tất cả các ban giúp việc Hội đồng tuyển dụng; thành lập Ban Giám sát chưa đúng thẩm quyền; một số kỳ tuyển dụng viên chức không thực hiện việc giám sát kỳ thi; quyết định thành lập các tiểu ban để tổ chức ra đề, chấm điểm bài viết, coi thi và quyết định thành lập Ban Giám khảo để tổ chức phỏng vấn chưa đúng thẩm quyền...

Về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với công chức lãnh đạo, quản lý, qua kiểm tra, Đoàn thanh tra nhận thấy một số cơ quan, tổ chức trong hồ sơ bổ nhiệm không có giấy chứng nhận sức khỏe của công chức tại thời điểm bổ nhiệm. Một số trình tự bổ nhiệm được phản ánh bằng văn bản lưu trong hồ sơ bổ nhiệm; thời điểm thực hiện quy trình và ban hành quyết định bổ nhiệm lại của một số trường hợp còn chưa đảm bảo thời gian theo quy định; 02 trường hợp tại thời điểm thanh tra đã quá thời hạn bổ nhiệm lại từ 06 tháng đến 12 tháng vẫn chưa có quyết định bổ nhiệm lại...

Trước những sai phạm trên, Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức dự kiến phương án xếp ngạch, bậc lương đối với 28 trường hợp đã trúng tuyển trong các kỳ tuyển dụng công chức có thời gian công tác và đóng bảo hiểm xã hội và 01 trường hợp được tuyển dụng trong trường hợp đặc biệt gửi lấy ý kiến Bộ Nội vụ để điều chỉnh, xếp lại bậc lương theo đúng quy định.

Chấm dứt việc ký hợp đồng lao động đối với 12 trường hợp và bố trí công việc đối với 04 trường hợp lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính theo đúng quy định; không thực hiện việc ký và sử dụng lao động hợp đồng làm công tác chuyên môn, nghiệp vụ trong cơ quan hành chính nhà nước.

Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để xảy ra những hạn chế, tồn tại nêu trên để có hình thức xử lý phù hợp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức để phát hiện những sơ hở, hạn chế và có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục kịp thời...

Nguồn: moha.gov.vn

THANH HÓA: CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÁT LỆNH TOÀN TỈNH XIN LỖI DÂN GẤP

Chủ tịch tỉnh Thanh Hóa vừa có văn bản yêu cầu các đơn vị liên quan phải công khai xin lỗi dân vì để hồ sơ quá hạn.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa Nguyễn Đình Xứng vừa có văn bản gửi các Sở, ban, ngành chấn chỉnh, khắc phục tình trạng giải quyết thủ tục hành chính quá hạn trong toàn tỉnh.

Trước đó, Báo cáo số 1140/BC-VPCP ngày 13/02/2019 của Văn phòng Chính phủ về kết quả thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018. Theo đó, tỉnh Thanh Hóa có gần 4.000 hồ sơ quá hạn.

Trước vấn đề nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã có chỉ đạo giám đốc các sở; thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn công khai xin lỗi người dân.

Ông Xứng cũng yêu cầu nghiêm khắc xử lý đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị tiếp tục để xảy ra tình trạng giải quyết quá hạn.

Được biết, trong tháng 1/2019, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa đã tiếp nhận 7.189 hồ sơ thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân. Trong đó, có 9 hồ sơ quá hạn đã giải quyết; 8 hồ sơ quá hạn đang giải quyết; 220 hồ sơ chờ bổ sung; 197 hồ sơ trả lại hoặc xin rút.

Nguồn: vietnamnet.vn

NGHỆ AN: SÁT HẠCH ĐỘI NGŨ CHUYÊN VIÊN ĐỀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THAM MƯU

Đề cập đến giải pháp nâng cao chất lượng cải cách hành chính, Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Nguyễn Đắc Vinh đặc biệt lưu ý đến việc nâng cao chất lượng tham mưu của đội ngũ chuyên viên; qua đó đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ nghiên cứu tham mưu kế hoạch để sát hạch chất lượng đội ngũ này; nếu không đáp ứng được thì cho ra khỏi công chức.

Tại cuộc làm việc, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận các nội dung về phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện một số dự án hạ tầng trọng điểm; công tác thực hiện năm cải cách hành chính; việc sáp nhập các xã, thị trấn chưa đạt 50% tiêu chuẩn về dân số và diện tích.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An Thái Thanh Quý cho biết một số nội dung trọng tâm trong việc thực hiện năm cải cách hành chính. Theo đó, tỉnh đã khai trương Cổng thông tin điện tử tư vấn doanh nghiệp và chỉ đạo rất quyết liệt để thông qua Đề án xây dựng Trung tâm hành chính công của tỉnh.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cũng cho biết, tỉnh sẽ tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra giải quyết thủ tục hành chính cho các dự án, công vụ và các vấn đề dư luận quan tâm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách hành chính trên báo Nghệ An và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Đắc Vinh lưu ý nhiều nội dung liên quan đến công tác cải cách hành chính, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo quyết liệt công tác này. Cụ thể, đối với giải quyết công việc phải có chỉ đạo, hướng dẫn và giao trách nhiệm cụ thể. Bên cạnh đó, trong cải cách hành chính tiếp tục nâng cao tinh thần, thái độ, trách nhiệm làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức...

Nguồn: baonghean.vn

LÂM ĐỒNG: NGÀNH CÔNG THƯƠNG 100% HỒ SƠ GIẢI QUYẾT ĐÚNG HẠN

Theo Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng Võ Ngọc Hiệp cho biết, ngay từ đầu năm, Sở đã tích cực đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Cụ thể, trong tháng 2, tổng số hồ sơ Sở tiếp nhận trên hệ thống và hồ sơ giấy đạt 88 hồ sơ. Trong đó, 74 hồ sơ đã giải quyết (đúng hạn 4 hồ sơ đạt tỷ lệ 5,4%, trước hạn 70 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,6%); 14 hồ sơ đang giải quyết còn trong hạn; chỉ có 3 hồ sơ trả về do không đủ điều kiện. Tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 100% hồ sơ tiếp nhận xử lý.

Cũng trong thời gian qua, Sở Công Thương đã thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục Cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, trong đó đề xuất loại bỏ thành phần hồ sơ kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa ứng phó sự cố khẩn cấp đối với kho, phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp; đồng thời, rút ngắn thời gian giải quyết từ 5 ngày xuống còn 4 ngày làm việc.

"Các quyết định công bố bộ thủ tục hành chính đều được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở, cổng thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời được niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Hành chính tỉnh nhằm phục vụ tốt cho việc theo dõi, tra cứu của tổ chức, cá nhân khi có nhu cầu" - ông Hiệp chia sẻ.

Trên cơ sở những kết quả đạt được, thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác cải cách thủ tục hành chính, bên cạnh đó là các giải pháp thúc đẩy sản xuất, kinh doanh. Sở Công Thương sẽ thực hiện xúc tiến, mở rộng thị trường tiêu thụ; đồng thời, triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực hội nhập để thúc đẩy phát triển xuất khẩu hàng hóa, thương mại điện tử...

Nguồn: congthuong.vn

CÔNG TÁC DÂN TỘC VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ LUÂN CHUYỂN CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC DÂN TỘC

1. Tầm quan trọng của công tác dân tộc

Những năm gần đây, nhiều cuộc xung đột dân tộc, xung đột tôn giáo hay đan xen giữa dân tộc và tôn giáo diễn ra ngày càng phức tạp, trở thành yếu tố gây mất ổn định ở nhiều quốc gia trên thế giới. Hiện nay, có nhiều tổ chức lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo để thực hiện mưu đồ chính trị, làm tụt hậu kinh tế, rối loạn xã hội, thậm chí lật đổ chế độ của một quốc gia. Vì vậy, dân tộc luôn là vấn đề mấu chốt ảnh hưởng trực tiếp đến sự ổn định chính trị, phát triển kinh tế và an ninh xã hội của quốc gia nói riêng và thế giới nói chung nếu không được giải quyết đúng đắn. Đặc biệt, ở quốc gia có nhiều thành phần dân tộc, nhiệm vụ thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, ổn định xã hội và đoàn kết các dân tộc luôn có mối quan hệ mật thiết và tác động qua lại với nhau. Lĩnh vực dân tộc luôn tiềm ẩn các vấn đề “nhạy cảm”, thường đan xen với những vấn đề trong đời sống xã hội hàng ngày, nên dễ phát sinh mâu thuẫn giữa các dân tộc, ít nhiều tác động tiêu cực đối với sự ổn định chính trị - xã hội, thậm chí ảnh hưởng đến sự thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của một quốc gia.

Việt Nam là một quốc gia gồm nhiều thành phần dân tộc (54 dân tộc) cùng nhau sinh sống với truyền thống đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển. Vấn đề dân tộc luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm, “Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước”(1). Trong nhiều năm qua, các thế lực phản động, thù địch luôn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền để âm mưu chống phá cách mạng nước ta, diễn biến phức tạp xảy ra chủ yếu ở Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng khẳng định: đoàn kết các dân tộc có vị trí chiến lược trong sự nghiệp cách mạng của nước ta. Trong thời gian tới, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách, bảo đảm các dân tộc bình đẳng, tôn trọng, đoàn kết, giải quyết hài hòa quan hệ giữa các dân tộc, giúp nhau cùng phát triển, tạo chuyển biến rõ rệt trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các vùng Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây duyên hải miền Trung. Đồng thời, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, chất lượng nguồn nhân lực và chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số, người tiêu biểu có uy tín trong cộng đồng các dân tộc(2).

Tuy nhiên, trong thời gian qua, tại một số địa phương vẫn còn tình trạng chưa quan tâm đúng mức đến việc kiện toàn bộ máy, cán bộ làm công tác dân tộc, nhất là việc bố trí cán bộ chủ chốt của cơ quan làm công tác dân tộc(3).

2. Sự cần thiết luân chuyển cán bộ làm công tác dân tộc

Muốn làm tốt công tác dân tộc, bên cạnh đường lối, chủ trương đúng đắn của Đảng, chính sách, pháp luật phù hợp của Nhà nước, cần phải có một đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”(4).

Đường lối của Đảng đúng hay sai, tổ chức thực hiện có thành công hay không đều phụ thuộc vào cán bộ, bởi vì “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”(5). Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong lĩnh vực công tác dân tộc.

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức ngoài việc “căn cứ theo tiêu chuẩn ngạch công chức hay theo tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý”(6) còn phải có kế hoạch, chiến lược quy hoạch dài hạn. Một trong những nhiệm vụ trong quy hoạch, đào tạo cán bộ, công chức là công tác luân chuyển cán bộ (hoặc luân chuyển vị trí công tác). Luân chuyển cán bộ là một trong những khâu đột phá của công tác cán bộ, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong tình hình hiện nay.

Việc luân chuyển vị trí công tác không chỉ khơi gợi “sức sống” và tinh thần cầu tiến của người cán bộ, công chức mà còn nâng cao tố chất về nhiều mặt của người “công bộc”; đồng thời, góp phần ngăn ngừa, hạn chế tình trạng “ù lì” của người cán bộ, công chức khi đảm trách một công việc nào đó mang tính lặp đi lặp lại trong thời gian dài. Sự thay đổi vị trí công tác sẽ giúp cán bộ, công chức có cơ hội trải nghiệm qua nhiều cương vị khác nhau, tích lũy thêm kinh nghiệm ở nhiều mặt công tác và lĩnh vực chuyên môn. Thực tế chứng minh, nếu cán bộ, công chức đảm nhận một vị trí, chức vụ công tác trong thời gian quá dài dễ dẫn đến phương thức tư duy rơi vào trạng thái “đóng băng”, tầm nhìn bị giới hạn, thường dựa vào kinh nghiệm vốn có và thiếu sự đổi mới, sáng tạo.

Mặt khác, cùng với sự đổi mới của xã hội, kinh tế và khoa học kỹ thuật, hoàn cảnh bên ngoài và điều kiện bên trong cũng như các mục tiêu, nhiệm vụ của bất kỳ một cơ quan, tổ chức nào đó cũng sẽ không ngừng thay đổi. Sự kết hợp hoàn hảo nhất của con người và sự việc không phải ở trạng thái cố định mà luôn ở trạng thái vận động không ngừng. Vì vậy, các cơ quan, tổ chức của Đảng và Nhà nước cần thực hiện công tác luân chuyển cán bộ, công chức định kỳ để duy trì sự vận hành cũng như thúc đẩy sự phát triển của bộ máy tổ chức qua từng giai đoạn.

3. Một số giải pháp về luân chuyển cán bộ làm công tác dân tộc

Thứ nhất, mở rộng phạm vi và tăng cường số lượng cán bộ, công chức được luân chuyển.

Ngoài những đối tượng là công chức đang đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị, công tác luân chuyển cán bộ cần chú trọng, mở rộng đến các đối tượng là cán bộ, công chức không đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đang thuộc diện quy hoạch cũng như cán bộ, công chức trẻ, mới được tuyển dụng, có năng lực công tác; ưu tiên cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số. Như vậy, sẽ đảm bảo tất cả cán bộ làm công tác dân tộc ở các cấp khác nhau đều có cơ hội được luân chuyển vị trí công tác. Cần tạo điều kiện cho mọi cán bộ làm công tác dân tộc có cơ hội được “luân chuyển” sau một thời gian gắn bó với một vị trí công tác. Sau khi được “luân chuyển” công tác, người cán bộ, công chức sẽ phải học cách thích nghi với môi trường mới và từ đó giúp họ có thái độ tích cực, chủ động hơn trong công tác. Việc mở rộng phạm vi và tăng cường số lượng cán bộ, công chức được luân chuyển vị trí công tác sẽ có lợi cho việc nâng cao chất lượng công việc tổng thể của một cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, cần lưu ý luân chuyển cán bộ không nên tiến hành theo kiểu “chạy nước rút”, tránh trường hợp để cán bộ phải thay đổi quá nhiều vị trí công tác khác nhau chỉ trong thời gian ngắn.

Thứ hai, xác định rõ mục tiêu của việc luân chuyển.

Các nhà nghiên cứu tâm lý học cho rằng, khi con người đã thiết lập được mục tiêu cụ thể thì thường bị thu hút và nỗ lực hơn để tiếp cận với mục tiêu đề ra. Mục tiêu càng cụ thể càng nâng cao động cơ thực hiện hành vi, mục tiêu càng mơ hồ sẽ càng làm giảm mức độ thúc đẩy động cơ thực hiện hành vi(7). Thực tế chứng minh, nếu một người làm việc không có mục tiêu hoặc có mục tiêu không rõ ràng sẽ thiếu sự đam mê, nhiệt tình, chất lượng công việc sẽ kém so với những người làm việc với mục tiêu rõ ràng, cụ thể. Ngược lại, những người có mục tiêu làm việc rõ ràng thường sẽ thể hiện được sự năng động, công việc được hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao hơn. Mục tiêu mang tính thách thức chứ không phải là mục tiêu dễ dàng mới khiến cá nhân thấy hứng thú và có động cơ cao để thực hiện. Vì vậy, việc luân chuyển cán bộ làm công tác dân tộc cần phải xây dựng từng mục tiêu cụ thể đối với từng cấp bậc khác nhau. Nếu tạm phân chia cán bộ làm công tác dân tộc thành 3 cấp bậc khác nhau gồm cấp thấp, cấp trung và cấp cao thì mục tiêu của việc luân chuyển công tác đối với từng cấp bậc như sau:

Đối với cán bộ, công chức cấp thấp: (ví dụ cán bộ, công chức mới được tuyển dụng hoặc không đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý) thì mục tiêu luân chuyển chủ yếu là giúp họ thông qua nhiều vị trí công tác khác nhau, hiểu rõ hơn về toàn bộ quy trình vận hành cũng như các mặt có liên quan đến cơ quan, đơn vị mà họ công tác.

Đối với cán bộ, công chức cấp trung: (ví dụ cán bộ lãnh đạo cấp trưởng, phó phòng chuyên môn) thì mục tiêu luân chuyển chủ yếu là giúp nâng cao năng lực quản lý chuyên môn. Trước hết, cần đào tạo, bồi dưỡng làm quen với cương vị lãnh đạo cấp phó của một bộ phận chuyên môn nào đó trong một thời gian, nếu làm tốt thì mới giao đảm nhiệm chức vụ cấp trưởng của bộ phận chuyên môn đó; sau đó tiếp tục điều chuyển sang đảm nhận chức vụ cấp trưởng của những bộ phận chuyên môn khác có liên quan. Như vậy, sẽ vừa đảm bảo được sự vận hành ổn định, xuyên suốt của từng bộ phận chuyên môn, vừa giúp người cán bộ được luân chuyển có thời gian tích lũy năng lực và kinh nghiệm quản lý chuyên môn.

Đối với cán bộ, công chức cấp cao: (ví dụ cán bộ lãnh đạo cấp sở, ban, ngành trở lên) thì mục tiêu luân chuyển chủ yếu là đào tạo, bồi dưỡng để trở thành những lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước, những thứ cần trang bị không chỉ là kiến thức chuyên môn mà còn là năng lực lãnh đạo và hoạch định chiến lược, mang tầm vĩ mô, dài hạn.

Bên cạnh đó, cơ quan hoặc bộ phận phụ trách công tác cán bộ (nhân sự) cần phải có sự trao đổi, bàn bạc trước với cán bộ, công chức sắp được luân chuyển; tìm hiểu kỹ hoàn cảnh, tâm tư, ý kiến của người được luân chuyển; đồng thời, giúp cho người được luân chuyển hiểu rõ mục tiêu và kế hoạch luân chuyển của cơ quan, đơn vị; qua đó làm tốt công tác tư tưởng để “đương sự” đồng thuận và sẵn sàng với việc được luân chuyển.

Thứ ba, đa dạng hóa các hình thức luân chuyển.

Một là, luân chuyển về cơ sở: có thể chọn cử một số cán bộ trẻ có năng lực và triển vọng phát triển ở các sở, ban, ngành cấp thành phố chuyển về công tác tại quận, huyện hoặc từ quận, huyện chuyển về công tác tại phường, xã để rèn luyện, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn. *Hai là, luân chuyển theo ngành:* luân chuyển vị trí công tác cán bộ, công chức giữa các

phòng chuyên môn của một cơ quan làm công tác dân tộc hoặc giữa cơ quan làm công tác dân tộc cấp trên với cấp dưới. *Ba là*, luân chuyển mở rộng giữa các ban, ngành: tuyển chọn một số cán bộ, công chức từ cơ quan công tác dân tộc đến một cơ quan Đảng, Nhà nước cùng cấp (hoặc từ một cơ quan Đảng, Nhà nước đến cơ quan làm công tác dân tộc cùng cấp) để công tác, rèn luyện. Mặt khác, có thể tuyển chọn một số cán bộ, công chức (ưu tiên chọn người trẻ tuổi và là người dân tộc thiểu số) tại địa bàn quận, huyện, phường, xã, thị trấn có đông đồng bào dân tộc sinh sống hoặc sinh viên có thành tích học tập tốt (ưu tiên chọn sinh viên là người dân tộc thiểu số) đến làm việc tại cơ quan công tác dân tộc trong một thời gian (không quá dài), sau đó luân chuyển về địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số để công tác, trải nghiệm thực tiễn; nếu có năng lực và triển vọng phát triển tốt thì điều động trở về cơ quan công tác dân tộc trước đó để đảm nhiệm vị trí, chức vụ cao hơn.

Thứ tư, trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng cho cán bộ trước khi luân chuyển.

Căn cứ mục tiêu, chiến lược phát triển của đơn vị và yêu cầu của từng loại công việc, bộ phận phụ trách công tác cán bộ cần trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng cần thiết cho cán bộ, công chức trước khi được luân chuyển để giúp họ có đủ năng lực đảm nhiệm vị trí công việc mới. Riêng đối với cán bộ làm công tác dân tộc, đặc biệt là những cán bộ thường phải tiếp xúc với đồng bào dân tộc thiểu số cần trang bị thêm những kiến thức về tiếng dân tộc, văn hóa truyền thống, phong tục tập quán của người dân tộc thiểu số tại địa phương nơi chuyển đến công tác. Như vậy, sẽ giúp cho người được luân chuyển có điều kiện “tập sự” trước khi chính thức đảm nhiệm vị trí công việc mới, đồng thời cảm nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của cơ quan, đơn vị đối với con đường phát triển chức nghiệp của bản thân; từ đó, giúp người được luân chuyển gắn bó và hoàn thành tốt công việc. Cần ưu tiên luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý là người dân tộc thiểu số đến những địa phương có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, qua đó tiết kiệm thời gian, chi phí đào tạo đối với cán bộ được luân chuyển và thể hiện được sự quan tâm, tạo điều kiện của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số cũng như công tác dân tộc.

Thứ năm, chọn thời điểm luân chuyển phù hợp.

Thông thường, chu kỳ của công tác luân chuyển là từ 03 đến 05 năm. Đối với một số vị trí công tác đặc thù, Nhà nước có quy định cụ thể về thời hạn chuyển đổi vị trí công tác, ví dụ như: “thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là 03 năm (đủ 36 tháng) đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến việc quản lý ngân sách, tài sản của Nhà nước, trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân”(8). Vì vậy, nếu cán bộ được quy hoạch đảm nhiệm một vị trí công tác nào đó trên 5 năm vẫn chưa được đề bạt lên vị trí chức vụ cao hơn thì nên tính toán đến việc luân chuyển, bố trí công tác khác. Tuy nhiên, thời gian luân chuyển công tác phải căn cứ vào tình hình thích nghi và hiệu quả công việc thực tế của mỗi cán bộ, công chức; dựa trên yêu cầu thực tế có thể kéo dài hoặc rút ngắn thời gian luân chuyển. Cán bộ cấp lãnh đạo, quản lý trước khi đảm nhiệm vị trí cấp trưởng thì nên tạo điều kiện được “thử sức” ở vị trí cấp phó. Công tác luân chuyển không chỉ đơn thuần là hoán đổi các vị trí công việc với nhau, cơ quan (hoặc bộ phận) phụ trách công tác cán bộ vừa phải phát huy tác dụng đào tạo, rèn luyện nhân tài, vừa phải xem xét nhu cầu thực tế của từng đơn vị, bộ phận trong quá trình luân chuyển để đảm bảo sự phát triển bền vững của tổ chức và nguồn nhân lực. Do đó, phải căn

cứ vào năng lực và đặc điểm của đối tượng được luân chuyển để bố trí vị trí công việc tương ứng theo từng thời điểm thích hợp.

Ngoài ra, trong thời gian luân chuyển cán bộ, công chức về địa phương, phải thường xuyên kiểm tra, theo dõi và giúp đỡ để người được luân chuyển kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm; đồng thời, có những tiêu chuẩn cụ thể để đánh giá cán bộ sau khi thực hiện luân chuyển; định kỳ sơ tổng kết, rút kinh nghiệm, từng bước đưa việc luân chuyển trở thành thường xuyên, nền nếp, tạo sự chuyển biến về chất trong công tác luân chuyển cán bộ làm công tác dân tộc.

Luân chuyển vị trí công tác là một trong những khâu quan trọng trong quy hoạch, đào tạo cán bộ làm công tác dân tộc nói riêng và cán bộ, công chức nói chung, nhằm giúp họ được đào tạo, rèn luyện qua thực tiễn và làm cơ sở để sắp xếp, bố trí công việc hợp lý hơn. Luân chuyển vị trí công tác không những giúp ngăn ngừa, hạn chế tình trạng khép kín, cục bộ, địa phương mà còn tạo điều kiện cho người cán bộ, công chức phát huy trí tuệ, khả năng của mình; từ đó giúp cho công việc đạt được hiệu quả cao nhất, góp phần làm cho bộ máy của cơ quan đơn vị được duy trì, phát triển bền vững.

ThS. Bàn Chấn Thanh, Nguyên Phó Trưởng phòng, Ban Dân tộc thành phố Hồ Chí Minh
Nguồn: tcnn.vn

Ghi chú:

(1) Hiến pháp năm 2013.

(2), (3) Báo cáo tổng kết công tác dân tộc nhiệm kỳ 2011 - 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác dân tộc giai đoạn 2016 - 2020 của Ủy ban Dân tộc.

(4), (5) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.269 - 273.

(6) Luật Cán bộ, công chức năm 2008.

(7) Locke, E. A., & Latham, G. P. (1990). A theory of goal setting and task performance. Upper Saddle River, NJ: Prentice Hall.

(8) Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ Quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ: “DÙNG CHỮ KÝ SỐ, QUYẾT KHÔNG KÝ TAY”

Thời gian chuyển phát văn bản từ 2 ngày rút xuống còn "tích tắc" khi Văn phòng Chính phủ sử dụng hệ thống liên thông 10 ngày nay.

Chính phủ vừa khai trương Trục liên thông văn bản quốc gia kết nối 95 cơ quan Trung ương và địa phương. *VnExpress* có cuộc trò chuyện với Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng về nội dung này.

PV: Trục liên thông văn bản quốc gia đã hoạt động được 10 ngày, hiệu quả so với cách làm truyền thống như thế nào, thưa ông?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Cái được đầu tiên là giảm được nhiều khâu, nhiều thủ tục, không phải in ấn, sao gửi giấy tờ. Bình thường gửi một văn bản từ Văn phòng Chính phủ xuống địa phương là 2 ngày, giờ chỉ cần ấn nút, trong tích tắc là tới, nhận được ngay và trình luôn, không mất chi phí. Việc này còn giúp giảm tiêu cực, tạo ra sự minh bạch, chứng minh cho một Chính phủ liêm chính, hành động, kiến tạo.

Trục liên thông văn bản là hệ thống tiếp nhận 2 chiều, văn bản ký số được ban hành có giá trị như văn bản ký "tươi" có dấu đỏ và tất cả được lưu vết nên địa phương cũng không thể nói là chưa nhận được.

Mỗi năm, riêng tiền photo, giấy, mực... đã tiết kiệm được khoảng 154,3 tỷ đồng. Tiền bưu chính tiết kiệm khoảng 575,2 tỷ đồng. Chi phí thời gian, nhân công tính sơ bộ theo giá của Ngân hàng Thế giới tiết kiệm khoảng 576 tỷ đồng. Trừ đi các chi phí mà chúng ta phải bỏ ra thì việc sử dụng văn bản điện tử có thể giúp tiết kiệm trên 1.200 tỷ đồng.

PV: Việc chuyển đổi từ văn bản giấy sang văn bản số được thực hiện như thế nào?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Chúng tôi có một phần mềm quản lý văn bản theo quy trình khép kín trên môi trường mạng, có thể dùng thiết bị di động. Để làm tốt việc chuyển đổi, lãnh đạo phải đi tiên phong, không thể nay ký số mai ký giấy. Tôi dứt khoát không ký tay nên cấp dưới không dám trình văn bản giấy (trừ văn bản mật). Nếu không làm thế thì ngày nào văn bản cũng xếp đống trên bàn. Lãnh đạo Văn phòng và lãnh đạo các Vụ, Cục, đơn vị đang sử dụng thiết bị di động (iPad) để thực hiện ký số, phê duyệt phiếu trình. Chúng tôi quyết tâm thực hiện "Văn phòng Chính phủ phi giấy tờ", hướng tới Chính phủ phi giấy tờ.

PV: Để tiến tới Chính phủ phi giấy tờ, ngoài liên thông văn bản thì Chính phủ phải giảm được thời gian hội họp. Ông nghĩ sao?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Văn phòng Chính phủ đang gấp rút triển khai và phấn đấu đưa vào sử dụng Hệ thống thông tin phục vụ họp (e-Cabinet) vào tháng 6/2019. Thành viên Chính phủ sẽ trao đổi với nhau trên nền tảng điện tử. Các phiên họp chỉ bàn những vấn đề còn ý kiến khác nhau, hoặc dành thời gian để biểu quyết.

Khi chúng tôi đi học hỏi kinh nghiệm ở Estonia, các chuyên gia tại đây cho biết những phiên họp Chính phủ của họ kéo dài nhiều nhất 30 phút, có những phiên chỉ 5 - 7 phút. Thành viên Chính phủ đến dự để thống nhất vấn đề và ấn nút biểu quyết bằng vân tay vì trước đó đã thảo luận, cho ý kiến trên mạng.

PV: Khi tất cả văn bản được số hoá, việc đảm bảo an toàn dữ liệu được tính toán như thế nào?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Việc bảo mật dữ liệu và thông tin là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng khi xây dựng Chính phủ điện tử. Chúng tôi giao đầu bài cho các nhà đầu tư phải bảo đảm có hệ thống dự phòng, phương án phòng ngừa tấn công của hacker, mã độc... Thiết bị ứng dụng, đường truyền phải được quản lý chặt chẽ. Bên cạnh đó, cơ quan chức năng, các chuyên gia trong và ngoài nước, các chuyên gia của Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển châu Á... cũng có đánh giá về nội dung này.

Hiện nay, toàn bộ hệ thống được xây dựng hai đường, một đường chạy và một đường dự phòng. Chuyên gia nước ngoài cũng giúp chúng ta rất nhiều trong việc phòng ngừa mã độc, loại trừ các thiết bị nguy hại, nguy cơ mất dữ liệu thông tin.

PV: Người dân được hưởng lợi gì từ Trục liên thông văn bản quốc gia?

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng: Theo kế hoạch, dự kiến đến quý IV/2019, Trục liên thông văn bản quốc gia sẽ được phát triển thành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (Vietnam Data Exchange Platform - VDX) để kết nối thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Cũng trong quý IV/2019, Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ khai trương. Theo đó, tất cả những dịch vụ liên quan đến người dân và doanh nghiệp sẽ được thực hiện thông qua Cổng dịch vụ công này.

Điều này giúp loại bỏ hoàn toàn việc doanh nghiệp, người dân phải gặp trực tiếp cán bộ thực thi công vụ; hay việc ký văn bản rồi nhưng chưa phát hành... Tất cả tiêu cực, lợi ích nhóm, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân sẽ được loại bỏ.

Ngoài ra, Chính phủ sẽ thí điểm thực hiện thủ tục cấp đổi Giấy phép lái xe. Các thông tin như công dân đi xe biển số nào, vi phạm giao thông ở đâu, bị giữ bằng hay tước bằng... đều lưu giữ trên hệ thống điện tử. Căn cứ vào đó, các cơ quan chức năng sẽ quyết định có cấp lại giấy phép lái xe cho người dân hay không.

Tháng 7/2018, Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó lần đầu định nghĩa về Trục liên thông văn bản quốc gia. Ngay sau đó, Văn phòng Chính phủ đã triển khai kế hoạch với 13 nhiệm vụ khác nhau để thực hiện chủ trương trên. Ngày 12/3/2019, Trục liên thông văn bản được Chính phủ khai trương. Tất cả 95 cơ quan Trung ương và địa phương đã hoàn thành kết nối trên Trục; trong tháng 1/2019 đã có gần 30.000 văn bản nhận điện tử được gửi và nhận.

Văn bản điện tử là dạng dữ liệu được tạo lập hoặc số hoá từ văn bản giấy. Trục liên thông văn bản quốc gia là giải pháp kỹ thuật, công nghệ được triển khai từ Văn phòng Chính phủ tới các bộ, ngành, địa phương để kết nối, liên thông gửi và nhận văn bản điện tử.

Nguồn: vnexpress.net

“SÁP NHẬP HUYỆN, XÃ, KHÓ KHĂN NHẤT LÀ SẮP XẾP NHÂN SỰ”

Sáp nhập huyện, xã, khó khăn nhất là khâu sắp xếp nhân sự, vì đụng đến con người, nếu đủ tuổi và đang công tác cũng không thể gom cơ học được.

Ngoài 16 đơn vị hành chính cấp huyện và 631 đơn vị hành chính cấp xã phải thực hiện sáp nhập trong giai đoạn 2019 - 2021, khuyến khích các địa phương tiến hành sáp nhập nếu thuận lợi - Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trần Anh Tuấn chia sẻ với báo giới về việc triển khai Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

PV: Con số 631 đơn vị hành chính cấp xã và 16 đơn vị hành chính cấp huyện thuộc diện phải sáp nhập theo Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã phải là con số cuối cùng chưa, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Khi xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, Bộ Nội vụ đã xác định có 16 đơn vị hành chính cấp huyện và 631 đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt cả hai tiêu chuẩn, đều dưới 50% tiêu chuẩn quy định về dân số và diện tích. Con số này hiện nay đã chốt. Tuy nhiên, căn cứ vào Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bên cạnh số lượng đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã không đạt 50% cả 2 tiêu chuẩn về dân số và diện tích, vẫn khuyến khích các địa phương tiến hành sáp nhập nếu đảm bảo điều kiện thuận lợi, ổn định và được Nhân dân ủng hộ.

Cũng phải nhấn mạnh rằng, việc sắp xếp này không thực hiện theo kiểu áp đặt duy ý chí mà có tính đến yếu tố đặc thù của địa phương về lịch sử, văn hóa, địa lý, phong tục tập quán và phải đảm bảo có sự đồng thuận của người dân.

PV: Nhiều ý kiến lo ngại việc sáp nhập huyện, xã, sắp xếp đội ngũ cán bộ công chức theo kiểu cơ học sẽ không đáp ứng được yêu cầu chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thứ trưởng nghĩ sao?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Sáp nhập huyện, xã, khó khăn nhất là khâu sắp xếp nhân sự, vì đụng đến con người, nếu đủ tuổi và đang công tác cũng không thể gom cơ học được.

Trong quá trình sắp xếp, nếu không kết hợp tinh giản biên chế, tạo điều kiện giải quyết số lượng cán bộ công chức dôi dư, mục tiêu sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã sẽ không thể đạt được.

Do đó, các địa phương phải bám sát quan điểm chỉ đạo trong Nghị quyết số 37-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đó là sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã phải gắn với việc thực hiện tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, gắn với vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức.

Để triển khai tốt vấn đề này, trách nhiệm các cấp ủy Đảng và địa phương rất lớn, đặc biệt, trách nhiệm người đứng đầu rất quan trọng trong đánh giá, phân loại cán bộ công chức để thực hiện tốt mục tiêu của việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, xã lần này.

Ngoài việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức vào các đơn vị hành chính mới theo đề án, cũng cần thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế đối với số cán bộ dôi dư. Ví dụ, với cán bộ không tái cử do không đủ điều kiện thì có thể thực hiện theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/03/2015 của Chính phủ về giải quyết chế độ chính sách cho người chờ hưởng hưu trí do không đủ điều kiện để tái cử.

Nếu thực hiện tốt theo nguyên tắc chỉ đạo là gắn việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã với thực hiện tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức thông qua rà soát, sắp xếp sẽ tránh được việc gom một cách cơ học đội ngũ cán bộ, công chức khi sáp nhập. Tuy nhiên, quá trình sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã cũng phải đảm bảo sự ổn định, đảm bảo chế độ chính sách đối với những người tiếp tục làm việc cũng như những người thuộc diện dôi dư để đội ngũ cán bộ, công chức yên tâm công tác cũng như yên tâm khi thực hiện các chế độ chính sách khác.

Bộ Nội vụ sẽ cùng phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương, Ban Công tác đại biểu (trực thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội) có văn bản hướng dẫn để giải quyết việc sắp xếp lãnh đạo, các chức danh như Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân được lựa chọn qua bầu cử.

PV: Trước đây, đã có những thời điểm, chúng ta có những tỉnh như Hà Nam Ninh, Hoàng Liên Sơn, Hà Sơn Bình, Bình Trị Thiên, Sông Bé..., bộ máy không quản lý nổi và phải tách ra thành nhiều tỉnh. Bây giờ, câu chuyện sáp nhập huyện, xã lại đặt ra, liệu có tái diễn câu chuyện gây khó cho quản lý nhà nước và đảm bảo trật tự an ninh, an toàn xã hội, thưa Thứ trưởng?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã là một chủ trương đúng đắn của Đảng.

Mục tiêu của việc sắp xếp này là nhằm xây dựng bộ máy chính quyền địa phương ở cấp huyện, cấp xã đối với những nơi chưa đủ tiêu chuẩn quy định tinh gọn hơn, hợp lý hơn, đảm bảo hoạt động có hiệu lực hiệu quả, phục vụ Nhân dân ngày một tốt hơn, đặc biệt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở những địa phương thuộc diện sắp xếp.

PV: Vậy theo Thứ trưởng, bộ máy mới ở địa phương sau sáp nhập có đủ sức gánh vác và đảm đương trọng trách mới?

Thứ trưởng Trần Anh Tuấn: Trong điều kiện hiện nay, khi chúng ta đang thực hiện cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin một cách mạnh mẽ vào trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước, việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, xã cũng là giải pháp đảm bảo sự tương thích trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Việc sắp xếp này cũng góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động cũng như nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, phục vụ Nhân dân một cách tốt hơn.

Nếu không sắp xếp lại mà vẫn để các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định sẽ gây lãng phí nguồn lực từ ngân sách, không giảm được biên chế. Việc sáp nhập sẽ góp phần tinh giản biên chế, giảm được gánh nặng ngân sách. Đặc biệt, sau khi sáp nhập, với lượng công chức phù hợp sẽ nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ công chức cấp huyện, cấp xã. Việc này cũng giúp thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII về tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

Với việc sắp xếp, sáp nhập trong giai đoạn này, tôi tin rằng bộ máy mới có thể đảm bảo gánh vác được nhiệm vụ phục vụ Nhân dân, cung cấp dịch vụ công cho người dân cũng như thực hiện được chức năng, nhiệm vụ của chính quyền địa phương. Bộ máy chính quyền địa phương sau đợt sáp nhập này sẽ thực hiện tốt chức năng của mình, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

PV: Trân trọng cảm ơn Thứ trưởng!

Nguồn: vov.vn

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CẤP ỦY TIẾP DÂN: HÃY NÊU GƯƠNG, ĐỪNG CHIẾU LỆ

Kể từ ngày 18/02/2019, người đứng đầu cấp ủy cấp tỉnh và cấp huyện mỗi tháng 1 lần, cấp xã 2 lần trực tiếp tiếp dân, đối thoại với dân theo lịch thông báo công khai tại trụ sở hoặc Trang thông tin điện tử của cơ quan. Đây là nội dung Quy định số 11-QĐ/TW về “Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân” của Bộ Chính trị.

Sẽ có người nêu câu hỏi: Luật Tiếp công dân đã được ban hành, thì việc Đảng lại có thêm quy định về người đứng đầu cấp ủy tiếp dân có cần thiết hay không?

Xin thưa: Đây là quy định cần thiết đối với cấp ủy, vì mọi hoạt động kinh tế - văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng đều do Đảng lãnh đạo mà trực tiếp là cấp ủy các cấp. Mọi chủ trương, Nghị quyết của Đảng đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của Nhân dân, thì cấp ủy Đảng phải có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, lãnh đạo, chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo và bức xúc xã hội phát sinh. Vì vậy, người đứng đầu cấp ủy phải trực tiếp lắng nghe mới có thể chỉ đạo đúng, khắc phục tình trạng quan liêu giấy tờ, chỉ nói mà không làm, chỉ hứa mà không thấy kết quả.

Thực tiễn những năm qua đã xuất hiện nhiều đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy địa phương với người dân; không ít “điểm nóng” đã được giải quyết ôn hòa. Nhưng hiện vẫn còn nhiều vấn đề, vụ việc bức xúc khiến người dân đặt câu hỏi về vai trò của cấp ủy địa phương: Cấp ủy ở đâu, người đứng đầu cấp ủy làm gì khi nạn cho vay nặng lãi và xã hội đen đòi nợ thuê lộng hành, chèn ép người dân ngay trên địa bàn? Cấp ủy ở đâu khi từng nhóm bán hàng đa cấp lừa đảo, len lỏi tới mọi ngõ ngách, từ thành thị tràn về nông thôn, miền núi?

Người đứng đầu cấp ủy có trách nhiệm thế nào trong rất nhiều vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài 5 năm, 10 năm, từ nhiệm kỳ này sang nhiệm kỳ khác mà chưa hẹn ngày kết thúc? Người đứng đầu cấp ủy chỉ đạo những gì khi tình trạng mê tín dị đoan, buôn thần bán thánh, truyền đạo trái phép... hoạt động công khai ở các đình chùa, miếu mạo, lan đến cả trường học, bệnh viện và khu công nghiệp?

Và xót xa hơn: cấp ủy ở đâu khi những bức xúc, dồn nén lâu ngày bùng phát thành bạo động, biểu tình, gây rối, làm mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương...

Nếu không tiếp dân theo kiểu “chiếu lệ”, người đứng đầu cấp ủy sẽ nghe được dân nói, sẽ cảm nhận, chia sẻ những bức bối trong lòng họ, sẽ tự thấy mình còn quan liêu, giầy tờ, xa dân, ít thực tiễn. Nếu người đứng đầu cấp ủy tiếp dân không chiếu lệ, sẽ có thể đối thoại, chất vấn trực tiếp với cấp dưới và bộ phận tham mưu của mình về những vấn đề vướng mắc từ dân.

Và biết đâu đó, trong những báo cáo “ngay ngắn” kia, người đứng đầu cấp ủy lại thấy được ý đồ của nhóm lợi ích nào đó; lại có thể phát hiện những cán bộ năng lực yếu kém, quan liêu xa rời dân, có phẩm chất đạo đức không trong sáng. Bởi, không ít vụ việc bức xúc, cấp ủy chỉ biết sự thật qua báo chí và mạng xã hội.

Tiếp dân, giải quyết bức xúc, kiến nghị, góp ý của dân là một trong nhiều kênh thông tin quan trọng đối với người đứng đầu cấp ủy. Tuy nhiên, việc tiếp dân, đối thoại với dân cần được thực hiện nghiêm túc, không đợi đến bức xúc, không để tích tụ thành điểm nóng, không đổ lỗi để làm nhẹ đi trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy địa phương.

Bởi thực tế có những vụ việc, người đứng đầu cấp ủy thiếu chỉ đạo quyết liệt, thậm chí thiếu dũng khí, do sợ ảnh hưởng đến số phiếu bầu, phiếu tín nhiệm của mình. Người đứng đầu cấp ủy như vậy thường “dĩ hòa vi quý”, thường chỉ đạo theo kiểu “trấn an dư luận” hoặc “cưỡi ngựa xem hoa”.

Tránh được tình trạng này và khi người đứng đầu cấp ủy làm gương tiếp dân định kỳ một cách thực chất, thì người có trách nhiệm khác sẽ không có lý do gì để “né” tiếp dân hoặc tiếp dân một cách chiếu lệ từng diễn ra thời gian qua./.

Nguồn: vov.vn

TIỀN SĨ VÕ TRÍ THÀNH: “NGUỒN CHI CHO LƯƠNG CÔNG CHỨC VIỆT NAM QUÁ CAO”

Đó là nhận định của TS. Võ Trí Thành, Nguyên Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý Kinh tế Trung ương (CIEM) tại Hội thảo Khoa học Quốc gia: Kinh tế Việt Nam năm 2018 và triển vọng năm 2019 “Hướng tới chính sách tài khóa bền vững và hỗ trợ tăng trưởng”.

Cụ thể, ông Thành cho rằng, tổng thể bài toán kinh tế lớn nhất của Việt Nam là phía thu và phía chi, trong đó, áp lực là từ phía chi nhiều hơn, cho nên nếu cấu trúc lại phân thu mà không đặt ưu tiên vào phân chi thì là cả vấn đề, vì đây là cái khó nhất.

“Nguồn chi cho lương công chức Việt Nam quá cao và lương của từng công chức Việt Nam quá đắt. Bộ máy công chức Việt Nam có thể không lớn nhưng nếu tính tất cả số lượng thì cực lớn”, ông Thành cho hay.

Bên cạnh đó, chuyên gia kinh tế này cũng cho rằng trợ cấp xã hội của nước ta cũng lớn vô cùng, trung bình 6 - 7 triệu đồng/người/tháng.

Đồng tình với đó, PGS. TS. Tô Trung Thành, Giảng viên Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội cũng cho rằng, khoản chi lớn nhất trong tổng chi ngân sách vẫn là chi thường xuyên, chi cho bộ máy Nhà nước, chiếm khoảng 70% tổng chi kể từ năm 2008.

Đáng nói, theo ông Thành, tỷ lệ chi lương của Việt Nam so với tổng chi tiêu là tương đối cao so với các quốc gia trong khu vực như Lào, Thái Lan, Singapore, Indonesia, Malaysia...

“Theo đó, cần rà soát lại các mục tiêu chi tiêu công theo một khuôn khổ chính sách nhất quán hơn. Bên cạnh đó, cần giảm tỷ lệ chi thường xuyên bằng giảm tốc độ tăng biên chế của Chính phủ và quỹ lương cho cán bộ, công chức, viên chức của Chính phủ”, ông Thành gợi ý.

Ngoài ra, theo GS. TS. Trần Thọ Đạt, Hiệu trưởng Đại học Kinh tế quốc dân, trong giai đoạn khoảng 10 năm gần đây, Việt Nam luôn duy trì quy mô chi tiêu công ở mức cao, trong khi nguồn thu ngân sách không đủ để bù đắp.

Điều này khiến thâm hụt ngân sách Nhà nước thường xuyên ở mức cao và hiện đang ở mức cao nhất trong khu vực. Việt Nam không có lựa chọn nào khác ngoài việc tiếp tục vay nợ để bù đắp bội chi và hệ quả là nợ công gia tăng.

Do đó, một trong những áp lực chi ngân sách hiện nay là chi trả nợ. Cụ thể, những khoản vay từ những năm 1990 đến nay đã bắt đầu tới hạn trả nợ khiến hàng năm số nợ phải trả đã chiếm tỷ lệ 10 - 12% tổng chi ngân sách Nhà nước.

Nguồn: doanhnghiepv.vn

Ở ĐÂU CÒN “CÒ MÔI”, Ở ĐÓ THỦ TỤC VẪN “HÀNH” DÂN

Theo Luật sư Trương Anh Tú, Chủ tịch Công ty TAT Law firm (Đoàn luật sư TP. Hà Nội), ở đâu còn nạn “cò môi” chứng tỏ thủ tục hành chính ở đó còn gây khó khăn, phiền hà cho người dân. Do vậy, lãnh đạo các đơn vị hành chính không thể nói thủ tục quá tốt, cán bộ làm tốt mà vẫn có...“cò môi”.

Chia sẻ với Phóng viên Tiền Phong, Luật sư Trương Anh Tú nói: Tâm lý người dân nói chung đều ngại thủ tục hành chính rườm rà, khó khăn, phức tạp. Từ đó nảy sinh chuyện cần làm nhanh, gọn tránh phiền toái, mệt mỏi. Và, khi người dân đến những nơi làm thủ tục hành chính, “cò môi” thường chủ động tiếp cận để gạ gẫm. Người nào cần thủ tục nhanh lập tức sẽ nhờ tới các “cò”.

“Vấn nạn này có từ lâu rồi, như thủ tục hành chính các bệnh viện, phòng công chứng trước đây và nhiều nơi khác nữa. Sau này, Chính phủ và các Bộ, ngành đẩy mạnh cải cách nên tình trạng này giảm đi nhiều. Ví dụ, các phòng công chứng tư mở ra còn chào mời khách, giải quyết nhanh gọn cho người dân, không còn tình trạng “cò” nhan nhản như trước đây.

Song, đâu đó vẫn còn sót lại những đối tượng, thành phần “tham nhũng vặt”, “cò môi” trong tiến trình cải cách này. Bởi thế, trước mắt chính các cơ quan nhà nước cần chấn chỉnh nội bộ, dẹp ngay những “con sâu làm rầu nồi canh”, không cho các “cò môi” móc nối, len lỏi bên trong.

Về lâu dài, các cơ quan công quyền, hành chính cần đầu tư công nghệ, giải quyết thủ tục hành chính trong “một nốt nhạc”, như thế mới dẹp bỏ được nạn “cò môi”, “tham nhũng vặt”, Luật sư Tú nói.

Theo vị luật sư này, ở đâu còn nạn “cò môi” chứng tỏ thủ tục hành chính ở đó còn gây khó khăn, phiền hà cho người dân. Do vậy, lãnh đạo các đơn vị hành chính không thể nói thủ tục quá tốt, cán bộ làm tốt rồi mà vẫn còn “cò môi”. Nếu họ quyết liệt, chỉ cho những người thực sự cần làm mới ra vào cơ quan, yêu cầu những người không phận sự không được quanh quẩn ở các trụ sở này thì chắc chắn vấn nạn trên sẽ sớm được dẹp bỏ.

Nguồn: tienphong.vn

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI: CÔNG BỐ BỐN NGHỊ QUYẾT

Ngày 26/3, thực hiện quy định tại khoản 2, Điều 80 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Tổng Thư ký Quốc hội Nguyễn Hạnh Phúc ký Văn bản số 2672/TTKQH-TT về việc công bố bốn Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Cụ thể, Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021. Theo đó, việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã quy định tại Nghị quyết này bao gồm các trường hợp thành lập, nhập, giải thể, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (cấp huyện), xã, phường, thị trấn (cấp xã).

Nghị quyết số 655/NQ/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị trấn Vĩnh Viễn thuộc huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Nghị quyết số 656/NQ/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thị xã Mỹ Hòa thuộc tỉnh Hưng Yên và bảy phường thuộc thị xã Mỹ Hòa.

Nghị quyết số 658/NQ-UBTVQH14 về việc điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước của Dự án Đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc.

Các nghị quyết được đăng toàn văn trên Báo Nhân Dân điện tử tại địa chỉ <http://www.nhandan.com.vn>.

Nguồn: nhandan.com.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THÁO GỠ KHÓ KHĂN CHO SẢN XUẤT KINH DOANH, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu các ý kiến, xây dựng dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp tập trung tháo gỡ cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 6 tháng và cả năm 2019.

Thủ tướng lưu ý trong đó cần yêu cầu các cấp, các ngành không được chủ quan trong chỉ đạo điều hành; theo dõi sát diễn biến tình hình quốc tế, trong nước; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021

để xây dựng các nhiệm vụ cụ thể trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương nhằm thúc đẩy, giải quyết, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh một cách quyết liệt, hiệu quả hơn, củng cố niềm tin cho người dân và cộng đồng doanh nghiệp, nỗ lực phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; tập trung tháo gỡ ngay khó khăn, vướng mắc về mặt thể chế, cơ chế, chính sách, quy định pháp luật, không thể tình trạng chậm trễ như hiện nay...

Nguồn: baohinhphu.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam:

Ông Vũ Văn Tiến, Tổng biên tập Tạp chí Mặt trận được bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng Ban Tuyên giáo, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và kiêm nhiệm chức vụ Tổng Biên tập Tạp chí Mặt trận.

* Hội đồng tiền lương quốc gia:

Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm ông Ngô Duy Hiếu, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng tiền lương quốc gia thay ông Mai Đức Chính đã nghỉ hưu.

* Bộ Ngoại giao:

Ông Phạm Quang Hiệu, Vụ trưởng, Thư ký Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao được điều động làm Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Ngoại giao.

* Bộ Giáo dục và Đào tạo:

Ông Nguyễn Xuân An Việt, Giám đốc Trung tâm Truyền thông Giáo dục (thuộc Văn phòng Bộ Giáo dục và Đào tạo) được điều động đến công tác tại Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh sinh viên và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Giáo dục Chính trị và Công tác học sinh sinh viên.

Ông Nguyễn Đức Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế được điều động đến công tác tại Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Thanh tra.

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Ông Nguyễn Hải Trâm, Kiểm sát viên cao cấp, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/4/2019.

Ông Nguyễn Kim Sáu, Kiểm sát viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Vụ 12), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Kiểm sát thi hành án dân sự (Vụ 11), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/4/2019.

Ông Phạm Thanh Tùng, Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra Viện Kiểm sát nhân dân tối cao được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ kiểm sát và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp (Vụ 12), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, kể từ ngày 01/4/2019.

* Thành phố Hồ Chí Minh:

Ông Trần Anh Tuấn, quyền Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển TP. Hồ Chí Minh được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

*** Tỉnh Quảng Ninh:**

Ông Nguyễn Văn Nghiêñ, Phó Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh được bổ nhiệm giữ chức Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh.

Ông Trần Quang Trung, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Thanh tra (Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh) được bổ nhiệm giữ chức Phó Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh.

*** Tỉnh Nam Định:**

Đại tá Phạm Văn Long, Phó Giám đốc phụ trách Công an tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh.

*** Tỉnh Vĩnh Phúc:**

Đại tá Đinh Ngọc Khoa, Phó Giám đốc Công an tỉnh Ninh Bình được điều động đến nhận công tác và bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

*** Tỉnh Phú Thọ:**

Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ biểu quyết miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Bùi Minh Châu, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Phú Thọ.

Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ đã tiến hành bỏ phiếu bầu ông Bùi Minh Châu, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Phú Thọ giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ đã bỏ phiếu bầu ông Bùi Văn Quang, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khóa XVIII.

*** Tỉnh Thái Nguyên:**

Miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với ông Đoàn Văn Tuấn để nghỉ hưu theo chế độ.

Ông Dương Văn Lượng, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được bầu giữ chức danh Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Ông Trần Thắng, Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã Ba Đồn được bầu bổ sung giữ chức danh Phó Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

*** Tỉnh Thừa Thiên - Huế:**

Bà Trần Thị Hoài Trâm, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế kể từ ngày 01/4/2019.

*** Tỉnh Phú Yên:**

Bà Đào Bảo Minh, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy được điều động, phân công đảm nhiệm chức vụ Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy Phú Yên, kể từ ngày 26/3/2019.

Ông Nguyễn Quốc Hoàn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh được phân công đồng thời giữ chức vụ Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy kể từ ngày 26/3/2019.

*** Tỉnh Đồng Nai:**

Ông Huỳnh Văn Hồng, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Bà Nguyễn Thị Thu Vân quyền Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức Chánh Văn phòng Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/4/2019.

Ông Lê Tuấn Anh, Phó chánh Văn phòng Tỉnh ủy được điều động đến nhận nhiệm vụ tại Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh và giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh, kể từ ngày 01/4/2019.

*** Tỉnh Đồng Tháp:**

Ông Nguyễn Văn Na, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông được điều động, bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Công Thương, kể từ ngày 01/4/2019.

*** Tỉnh Sóc Trăng:**

Ông Quách Hoàng Sáu, Chánh Thanh tra tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/4/2019.

Ông Lý RoTha, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 01/4/2019.

Nguồn: baochinhpvu.vn

KỶ LUẬT CÁN BỘ

* Thành phố Hồ Chí Minh: Cách tất cả các chức vụ trong Đảng nguyên Phó Chánh Văn phòng Thành ủy

Ngày 25/3, Ủy ban Kiểm tra Trung ương cho biết, Ban Thường vụ Thành ủy TP. Hồ Chí Minh vừa thi hành kỷ luật bằng hình thức cách tất cả các chức vụ trong Đảng đối với đồng chí Phạm Văn Thông, nguyên Phó Chánh Văn phòng Thành ủy, nguyên Đảng ủy viên Đảng ủy Cơ quan Văn phòng Thành ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Đồng chí Phạm Văn Thông đã có những khuyết điểm, vi phạm: Được phân công giúp đồng chí Chánh Văn phòng Thành ủy chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đại diện chủ sở hữu các doanh nghiệp của Đảng bộ Thành phố, đồng chí Thông đã thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Vi phạm quy chế làm việc, quy định của Thành ủy về quản lý, sử dụng tài sản tại doanh nghiệp thuộc sở hữu của Đảng bộ Thành phố và vi phạm các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, kinh doanh bất động sản, quản lý doanh nghiệp trong việc tham mưu, đề xuất chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận thực hiện hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng phần đất đã đền bù tại Dự án Khu dân cư Phước Kiển, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè.

Ký chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH một thành viên Đầu tư và Xây dựng Tân Thuận thực hiện hợp tác kinh doanh, chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng 45% vốn góp là giá trị quyền sử dụng đất tại Dự án Khu dân cư ven sông, phường Tân Phong, quận 7.

Tham mưu, đề xuất chấp thuận chủ trương cho Công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận hợp tác đầu tư, chuyển nhượng Dự án Khu nhà ở phường An Phú, quận 2.

Tham mưu, đề xuất chấp thuận chủ trương cho nhóm người đại diện vốn của Thành ủy biểu quyết việc huy động vốn thông qua phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ tại Công ty Cổ phần Phát triển Nam Sài Gòn không đúng quy định.

Vi phạm của đồng chí Phạm Văn Thông là rất nghiêm trọng, gây dư luận bức xúc trong xã hội, làm ảnh hưởng đến uy tín của Thành ủy và cá nhân đồng chí.

* **Tỉnh Long An:** Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy Long An vừa thi hành kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo đối với đồng chí Huỳnh Văn Sáu, Phó Bí thư Đảng ủy cơ sở, Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và khiển trách đối với đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở, Phó Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Long An.

Hai đồng chí đã có vi phạm: Trong quá trình cùng với tập thể Ban Giám đốc Đài lãnh đạo thực hiện các chương trình truyền hình đã thiếu trách nhiệm, thiếu kiểm tra, giám sát trong quản lý tài chính, để tiền ngoài hệ thống sổ sách kế toán, vi phạm Luật Ngân sách Nhà nước

năm 2015 và Quy chế chi tiêu nội bộ của Đài (riêng đồng Sáu là người trực tiếp ký các hợp đồng với đối tác).

*** Đắk Nông: Tỉnh ủy kỷ luật khiển trách Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

Tỉnh ủy Đắk Nông vừa quyết định thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, để Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiều khuyết điểm, vi phạm trong công tác giao đất, giao rừng, cho thuê đất, thuê rừng, quản lý, bảo vệ rừng và bồi thường tài sản gắn liền với đất, gây thiệt hại và thất thu ngân sách nhà nước, để mất rừng, rừng bị phá, lấn chiếm với diện tích lớn, phát sinh tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Nguồn: tuoitre.vn/baochinhphu.vn